

**CÔNG TY ĐẤU GIÁ HỢP DANH
BẮC TRUNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

MCDG: 2411-23-02/BTN

Hà Nội, ngày 08 tháng 11 năm 2023

QUY CHẾ CUỘC ĐẤU GIÁ

Tài sản đấu giá: Tài sản thanh lý 2023 của Trung tâm Công nghệ Thông tin – Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam

- Căn cứ Bộ luật dân sự nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Luật đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Nghị định 62/2017/NĐ-CP ngày 16/5/2017 của Chính Phủ;
- Thực hiện hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản số 540/2023/HĐ-ĐG ngày 08/11/2023 giữa Trung tâm Công nghệ Thông tin – Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam với Công ty Đấu giá Hợp danh Bắc Trung Nam;

Công ty Đấu giá Hợp danh Bắc Trung Nam ban hành Quy chế cuộc đấu giá tài sản: “Tài sản thanh lý 2023” như sau:

PHẦN I:

TÀI SẢN ĐẤU GIÁ, LỊCH TRÌNH THỰC HIỆN ĐẤU GIÁ

ĐIỀU 1. Tài sản đấu giá và giá khởi điểm

1. Tài sản đấu giá:
 - Tên tài sản đấu giá: Tài sản thanh lý 2023
 - Số lượng: 440 tài sản/01 lô.
2. Giá khởi điểm: **214.823.000 đồng** (Bằng chữ: Hai trăm mười bốn triệu, tám trăm hai mươi ba nghìn đồng)

Lưu ý:

- Giá khởi điểm đã bao gồm thuế VAT.
 - Khách hàng trúng đấu giá tự chịu chi phí trong việc tháo dỡ, bốc xếp, vận chuyển hàng hóa theo quy định của pháp luật.
3. Chất lượng tài sản: Đã qua sử dụng, cũ, hỏng và lạc hậu không đáp ứng yêu cầu công tác, không có nhu cầu sử dụng.
 4. Nguồn gốc và tình trạng pháp lý của tài sản: Là tài sản thanh lý của Trung tâm Công nghệ thông tin - Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam.

ĐIỀU 2. Thời gian, địa điểm xem tài sản

1. Thời gian xem tài sản: 03 ngày làm việc trong giờ hành chính từ ngày 15/11/2023 đến ngày 17/11/2023;

(Công ty Đấu giá Hợp danh Bắc Trung Nam cấp giấy giới thiệu, khách hàng tự liên hệ xem tài sản và chịu mọi chi phí liên quan đến việc xem tài sản). Các khách hàng không đi xem tài sản được coi là chấp nhận hiện trạng tài sản, không có quyền khiếu nại về tài sản.

2. Địa điểm xem tài sản:

Địa điểm 1: 38 Hàng Vôi, phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội.

Địa điểm 2: Tòa nhà BIDV, số 7 phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, q.Cầu Giấy, HN.

Địa điểm 3: 472 Nguyễn Thị Minh Khai, phường 2, quận 3, TP Hồ Chí Minh

Liên hệ xem tài sản: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Lan, phòng TCHC Trung tâm CNTT

BIDV, Di động: 0903.141174.

ĐIỀU 3. Thời gian, địa điểm bán và nộp hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá, điều kiện, cách thức đăng ký tham gia đấu giá

1. Thời gian bán và nộp hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá: Giờ hành chính từ ngày 09/11 đến ngày 21/11/2023.

2. Địa điểm, cách thức đăng ký mở tài khoản và mua hồ sơ:

❖ Hướng dẫn mở tài khoản đấu giá trực tuyến (với khách hàng chưa có tài khoản):

+ Khách hàng tham gia đấu giá tự mở tài khoản trên hệ thống đấu giá trực tuyến có tên miền <https://daugiabtn.com> của Công ty Đấu giá Hợp danh Bắc Trung Nam theo hướng dẫn hoặc liên hệ mở tài khoản trực tiếp tại:

+ VP Công ty Đấu giá Hợp danh Bắc Trung Nam. Địa chỉ: 6/4 Mạc Thái Tổ, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội; ĐT 0243.7820483

+ VP Chi nhánh Công ty Đấu giá Hợp danh Bắc Trung Nam tại TP Hồ Chí Minh. Địa chỉ: 6/5 Phạm Văn Hai, P2, Tân Bình, HCM ĐT: 028 36208369.

- **Khi đăng ký tham gia đấu giá trực tuyến** khách hàng bắt buộc phải mở tài khoản của đơn vị (theo hướng dẫn) trên trang đấu giá trực tuyến của Công ty Đấu giá hợp danh Bắc Trung Nam. Các giấy tờ nêu trên sẽ được chụp và gửi lên hệ thống đấu giá trực tuyến lưu giữ ngay khi khách hàng mở tài khoản và được khách hàng nộp lại cho Công ty Đấu giá Hợp danh Bắc Trung Nam để lưu giữ tại các địa điểm trên.

- Sau khi hồ sơ khách hàng đăng ký mở tài khoản được xác nhận hợp lệ, khách hàng sẽ được cấp một **tài khoản** truy cập, được hướng dẫn về cách sử dụng tài khoản, cách trả giá và các nội dung cần thiết khác để thực hiện việc đấu giá trên sàn đấu giá trực tuyến tại website daugiabtn.com của Công ty Đấu giá Hợp danh Bắc Trung Nam

- Tổ chức, cá nhân sau khi tài khoản đã được xác thực hoặc đã có tài khoản truy cập còn thời hạn sử dụng để đấu giá trực tuyến trên website daugiabtn.com, dùng tài khoản này để tiến hành “đăng ký tham gia đấu giá”.

Việc bấm nút “Đồng ý” khi thực hiện Đăng ký tham gia đấu giá trực tuyến đồng nghĩa với việc khách hàng đồng ý sử dụng mọi thông tin của mình để hoàn tất các công việc liên quan đến tài sản đăng ký tham gia đấu giá. Việc Đăng ký tham gia đấu giá trực tuyến này được coi như thay thế cho việc nộp Đơn đăng ký tham gia đấu giá (đối với các khách hàng đã nộp phí duy trì tài khoản)

❖ Hướng dẫn đăng ký tham gia đấu giá:

B1: Khách hàng đăng nhập tài khoản, bấm Đăng ký tham gia đấu giá trên hệ thống đấu giá trực tuyến daugiabtn.com. *Khách hàng không bấm Đăng ký tham gia đấu giá sẽ không được xét duyệt để tham gia đấu giá.*

Đề nghị khách hàng đọc kỹ Thông báo và Quy chế cuộc đấu giá. Khách hàng tải đơn đăng ký tham gia đấu giá trong phần Hồ sơ cuộc đấu giá, điền đầy đủ các nội dung trên đơn.

B2: Khách hàng nộp tiền mua hồ sơ đấu giá theo hướng dẫn tại Quy chế cuộc đấu giá.

B3: Khách hàng **nộp trực tiếp đơn và hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá trong thời gian đăng ký tham gia đấu giá (Giờ hành chính từ ngày 09/11 đến ngày 21/11/2023)** tại địa điểm:

+ VP Công ty Đấu giá Hợp danh Bắc Trung Nam; Địa chỉ: 6/4 Mạc Thái Tổ, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội; ĐT 0243.7820483

B4: Khách hàng nộp tiền đặt trước theo hướng dẫn tại Quy chế cuộc đấu giá.

❖ **Quy định về hồ sơ, giấy tờ khi đăng ký tham gia đấu giá:**

Khi mở tài khoản, mua hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá khách hàng phải có đủ các giấy tờ sau:

*** Đối với tổ chức, doanh nghiệp:**

+ Giấy phép đăng ký kinh doanh + CMND/CCCD của chủ doanh nghiệp (bản Photo Sao y chứng thực hoặc bản copy kèm bản chính để đối chiếu);

+ Giấy Giới thiệu, Giấy UQ và CMND/CCCD của Người liên hệ nếu không phải chủ doanh nghiệp.

*** Đối với cá nhân:**

+ Giấy chứng minh nhân dân/Căn cước công dân (bản Photo Sao y chứng thực hoặc bản copy kèm bản chính để đối chiếu) và các giấy tờ khác theo quy định của Pháp luật.

Tổ chức, Cá nhân có nhu cầu có thể tìm hiểu thêm thông tin tại trang web: www.daugiabtn.com của Công ty Đấu giá Hợp danh Bắc Trung Nam.

*** Lưu ý khi mở tài khoản:**

1- Khách hàng mở tài khoản sẽ đóng một khoản phí duy trì tài khoản theo thỏa thuận; Niên hạn sử dụng và duy trì tài khoản là 12 tháng/lần mở.

2- Khách hàng muốn mở tài khoản nhưng không muốn duy trì tài khoản bắt buộc phải đến mua và nộp hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá như cách đấu giá truyền thống tại các điểm mua/bán hồ sơ ghi trong Quy chế cuộc đấu giá (Ghi chú: Phải đem theo đầy đủ bản gốc các giấy tờ như quy định để nhân viên Công ty Bắc Trung Nam trực tiếp hỗ trợ mở tài khoản. Kết thúc cuộc đấu giá tài khoản này sẽ được khóa trên Hệ thống đấu giá trực tuyến).

3- Với các khách hàng đã nộp đủ phí duy trì mà đăng ký tham gia dưới 5 cuộc đấu giá/năm, có nhu cầu nhận lại tiền phí duy trì thì trong vòng 07 ngày làm việc sau khi kết thúc thời hạn 01 năm từ ngày nộp phí, khách hàng đến văn phòng Công ty Đấu giá Hợp danh Bắc Trung Nam làm thủ tục nhận lại tiền (Khách hàng phải chịu phần thuế giá trị gia tăng và thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp).

ĐIỀU 4. Tiền mua Hồ sơ, tiền đặt trước, thời gian, phương thức nộp:

1. Tiền mua hồ sơ: 200.000 đồng/01 hồ sơ (Bằng chữ: Hai trăm nghìn đồng/01 hồ sơ)

Thời gian nộp: Giờ hành chính từ ngày 09/11 đến ngày 21/11/2023.

Nội dung chuyển tiền ghi rõ: **“Họ tên người/Tên tổ chức tham gia đấu giá – Tiền HS – lô tài sản BIDV Duy Tân”.**

2. Tiền đặt trước: : 42.000.000 đồng (Bằng chữ: Bốn mươi hai triệu đồng./.)

Thời gian nộp: Từ ngày 21/11 đến 17h00 ngày 23/11/2023.

Nội dung chuyển tiền ghi rõ: **“Họ tên người/Tên tổ chức tham gia đấu giá – Tiền ĐT – lô tài sản BIDV Duy Tân”.**

Lưu ý: Tiền đặt trước của khách hàng phải báo “có” trong tài khoản Công ty Đấu giá Hợp danh Bắc Trung Nam trước **17h00 ngày 23/11/2023**. Khách hàng có khoản tiền đặt trước báo “có” trong tài khoản của Công ty Đấu giá Hợp danh Bắc Trung Nam sau **17h00 ngày 23/11/2023** được coi là không hợp lệ và không đủ điều kiện tham gia đấu giá.

Tất cả các trường hợp khách hàng chuyển tiền sai số tài khoản, không ghi rõ nội dung chuyển tiền theo hướng dẫn này đều được coi là không hợp lệ.

3. Phương thức nộp: Chuyển khoản hoặc nộp trực tiếp vào tài khoản sau:

Số tài khoản : 0021 000 440 820

Tại Ngân hàng : Vietcombank - Chi nhánh Hà Nội

Người thụ hưởng : Công ty Đấu giá Hợp danh Bắc Trung Nam

- Số tiền đặt trước của người trúng đấu giá được Công ty Đấu giá Hợp danh Bắc Trung Nam giữ lại làm bảo lãnh thực hiện hợp đồng mua bán tài sản đấu giá và được trả lại cho người trúng đấu giá trong vòng 03 (ba) ngày làm việc sau khi Bên có tài sản thông báo cho bên tổ chức đấu giá xác nhận khách hàng trúng đấu giá đã nộp đủ tiền mua tài sản.

- Nếu không trúng đấu giá thì khoản tiền đặt trước của khách hàng được trả lại sau khi kết thúc cuộc đấu giá chậm nhất là 03 ngày làm việc nếu khách hàng không vi phạm Quy chế này.

- Đối với các khách hàng đã chuyển khoản tiền đặt trước, tiền hồ sơ tham gia đấu giá nhưng không nộp hồ sơ hoặc nộp hồ sơ không đầy đủ (không đủ điều kiện tham gia đấu giá) hoặc chuyển khoản sai số tài khoản, sai nội dung chuyển khoản, Công ty Đấu giá Hợp danh Bắc Trung Nam sẽ giải quyết chuyển trả lại khoản tiền này trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày nhận được đơn của khách hàng đề nghị hoàn trả số tiền đã nộp (phí chuyển tiền ngân hàng do khách hàng chịu).

Lưu ý khi kiểm tra trạng thái hồ sơ: Sau khi hoàn thành việc nộp tiền hồ sơ và tiền đặt trước khách hàng có thể tự kiểm tra tin nhắn qua email hoặc vào mục "danh sách khách hàng tham gia đấu giá" tại cuộc đấu giá đã đăng ký để kiểm tra tình trạng hồ sơ của mình trước 04 giờ khi cuộc đấu giá đã diễn ra; nếu đã nộp đủ, các ô trong hồ sơ sẽ được ghi chữ "đã nộp". Trường hợp đã nộp đủ các khoản tiền nhưng hồ sơ chưa ghi chữ "đã nộp" hoặc chưa nhận được email thông báo "đã đủ điều kiện tham gia đấu giá", khách hàng phải khẩn trương liên hệ với Công ty Đấu giá Hợp danh Bắc Trung Nam thông báo về tình trạng hồ sơ của mình để được xác nhận chậm nhất là 02 giờ trước khi cuộc đấu giá diễn ra. Sau thời hạn trên, mọi thông báo để xác nhận lại hồ sơ của khách hàng không còn giá trị.

ĐIỀU 5. Phương thức và hình thức đấu giá

1. Phương thức đấu giá: Trả giá lên theo bước giá.
2. Hình thức đấu giá: Đấu giá trực tuyến
3. Bước giá: **1.000.000 đồng** (Bằng chữ: Một triệu đồng chẵn./.).
4. Không hạn chế số lần trả giá của khách hàng. Người trả giá sau phải trả giá cao hơn người trả giá trước liền kề ít nhất 01 bước giá và không quá 40 bước giá.

ĐIỀU 6. Thời gian, địa điểm mở cuộc đấu giá

- Thời gian bắt đầu trả giá : **09 giờ 30 ngày 24/11/2023;**
- Thời gian kết thúc cuộc đấu giá: **10 giờ 15 ngày 24/11/2023;**
- Địa điểm: Trang Thông tin điện tử đấu giá trực tuyến của Công ty Đấu giá Hợp danh Bắc Trung Nam (<https://daugiabtn.com>).

ĐIỀU 7. Thời gian ký kết hợp đồng mua bán tài sản đấu giá

1. Hợp đồng mua bán tài sản đấu giá được ký trong vòng 02 (hai) ngày làm việc kể từ khi biên bản đấu giá trực tuyến được xác lập; Hợp đồng được ký kết 02 bên (giữa Người có tài sản đấu giá và Người trúng đấu giá).
2. Hợp đồng mua bán tài sản đấu giá: Dựa trên Thông báo đấu giá, Quy chế cuộc đấu giá các bên sẽ thỏa thuận các điểm chính sau:

- Thời hạn thanh toán tiền mua tài sản: Sau khi kết thúc đấu giá, trong thời hạn 02 (hai) ngày làm việc khách hàng trúng đấu giá phải thực hiện ký kết hợp đồng mua bán tài sản đấu giá và thanh toán 100% số tiền trúng đấu giá cho bên có tài sản.

- Thời gian bắt đầu giao nhận tài sản: Trong vòng 02 (hai) ngày làm việc kể từ ngày khách hàng trúng giá trả đủ tiền cho bên có tài sản. Tài sản được giao theo nguyên trạng thực tế như khi khách hàng đi xem tài sản.

- Trong vòng 07 (bảy) ngày kể từ ngày bàn giao đầu tiên, người mua phải di dời tài sản ra khỏi khu vực để tài sản, nếu quá hạn sẽ phải chịu nộp phạt 1 triệu đồng/ngày.

- Địa điểm giao tài sản: Tại nơi để tài sản.

Địa điểm 1: 38 Hàng Vôi, phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội

Địa điểm 2: Tòa nhà BIDV, số 7 phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, q.Cầu Giấy, HN

Địa điểm 3: 472 Nguyễn Thị Minh Khai, phường 2, quận 3, TP Hồ Chí Minh.

PHẦN II CÁC QUY ĐỊNH CHUNG

ĐIỀU 8. Người được và không được tham gia đấu giá tài sản

1. Người được tham gia đấu giá:

a) Đối với cá nhân: Những người có đủ năng lực hành vi dân sự, không bị mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự (Theo quy định từ điều 23 đến điều 25 của Bộ Luật dân sự);

b) Đối với cá nhân, tổ chức: Là các cá nhân, doanh nghiệp có đủ tư cách pháp nhân theo quy định của pháp luật;

c) Cá nhân, tổ chức đăng ký tham gia đấu giá thông qua việc nộp hồ sơ tham gia đấu giá hợp lệ và tiền đặt trước cho tổ chức đấu giá tài sản theo quy định của Luật này và quy định khác của pháp luật có liên quan. Trong trường hợp pháp luật có quy định về điều kiện khi tham gia đấu giá thì người tham gia đấu giá phải đáp ứng điều kiện đó. Người tham gia đấu giá có thể ủy quyền bằng văn bản cho người khác thay mặt mình tham gia đấu giá.

2. Người không được tham gia đấu giá:

a) Người không có năng lực hành vi dân sự, người bị mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự, người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi hoặc người tại thời điểm đăng ký tham gia đấu giá không nhận thức, làm chủ được hành vi của mình;

b) Người làm việc trong tổ chức đấu giá tài sản thực hiện cuộc đấu giá; cha, mẹ, vợ, chồng, con, anh ruột, chị ruột, em ruột của đấu giá viên điều hành cuộc đấu giá; người trực tiếp giám định, định giá tài sản; cha, mẹ, vợ, chồng, con, anh ruột, chị ruột, em ruột của người trực tiếp giám định, định giá tài sản;

c) Người được chủ sở hữu tài sản ủy quyền xử lý tài sản, người có quyền quyết định bán tài sản, người ký hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản, người có quyền quyết định tài sản của người khác theo quy định của pháp luật;

d) Cha, mẹ, vợ, chồng, con, anh ruột, chị ruột, em ruột của người quy định tại điểm c khoản này;

đ) Người không có quyền mua tài sản đấu giá theo quy định của pháp luật áp dụng đối với loại tài sản đó.

e) Người đã đăng ký tham gia đấu giá nhưng nộp tiền đặt trước không ghi nội dung đầy đủ như hướng dẫn tại Điều 4, chuyển không đủ số tiền theo quy định và chuyển không đúng tài khoản ghi trong Quy chế cuộc đấu giá”.

ĐIỀU 9. Nội quy phòng đấu giá trực tuyến:

Giải thích từ ngữ:

- “Phòng đấu giá trực tuyến cho một cuộc đấu giá” là phòng đấu giá được mở trên trang đấu giá trực tuyến của Công ty Đấu giá Hợp danh Bắc Trung Nam, và được mở liên tục 24/7 từ thời điểm thông báo đấu giá đến thời điểm kết thúc cuộc đấu giá.

- “Giờ hiển thị trên Hệ thống đấu giá trực tuyến” là giờ được lấy làm chuẩn để bắt đầu và kết thúc cuộc đấu giá cũng như để giải quyết các khiếu nại, khiếu kiện (nếu có) trước pháp luật.

Các quy định cụ thể:

1. Người có tài sản: Được tổ chức đấu giá cấp “**một tài khoản đặc biệt**” để đăng nhập vào hệ thống (vào phòng đấu giá) và thực hiện các quyền và nghĩa vụ sau:

- Kiểm tra lại toàn bộ trình tự thủ tục của cuộc đấu giá.
- Quan sát và chứng kiến toàn bộ quá trình trả giá của khách hàng.
- Ký biên bản cuộc đấu giá sau khi cuộc đấu giá kết thúc.

2. Đối với đấu giá viên, Nhân viên kỹ thuật, thư ký cuộc đấu giá:

- Phải vào trang điện tử đấu giá trực tuyến trước giờ mở cuộc đấu giá 45 phút.

- Phải thông báo email hoặc điện thoại nhắc cho tất cả khách hàng chuẩn bị vào phòng đấu giá trước giờ mở cuộc đấu giá 30 phút để tham gia điểm danh.

- Kiểm tra lại việc điểm danh của khách hàng trước giờ mở cuộc đấu giá.
- Giám sát, theo dõi toàn bộ quá trình, diễn biến của cuộc đấu giá.
- Xử lý các trường hợp bất khả kháng xảy ra trong quá trình diễn ra cuộc đấu giá.

3. Đối với người tham gia đấu giá:

- Phải chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế đấu giá và các quy định khác của pháp luật;

- Phải truy cập vào hệ thống và ấn nút “điểm danh” trước thời điểm diễn ra cuộc đấu giá và liên hệ với tổ chức đấu giá lấy số điện thoại của Đấu giá viên (ĐGV) để liên hệ khi cần thiết.

Lưu ý: Nút điểm danh chỉ xuất hiện trên hệ thống trước thời điểm diễn ra cuộc đấu giá là 30 phút, Nút điểm danh sẽ biến mất khi cuộc đấu giá bắt đầu. Trường hợp khách hàng vào phòng đấu giá sớm hơn (30 phút trước giờ mở cuộc đấu giá) và muộn hơn (tới giờ mở cuộc đấu giá) sẽ không thấy có nút điểm danh trên màn hình.

- Người không ấn nút “điểm danh” coi như không tham gia cuộc đấu giá và bị mất số tiền đặt trước;

- Khách hàng đã ấn nút điểm danh đến thời điểm diễn ra cuộc đấu giá, bấm vào mục “**danh sách cuộc đấu giá đang diễn ra**” vào cuộc đấu giá mình tham gia để tiến hành trả giá;

- Người tham gia đấu giá phải vào phòng đấu giá đúng giờ quy định;

- Trong thời gian diễn ra cuộc đấu giá trực tuyến (tính từ thời điểm bắt đầu đến khi kết thúc cuộc đấu giá) người tham gia đấu giá phải đăng nhập và truy cập vào cuộc đấu giá trực tuyến đã đăng ký để tham gia trả giá.

- Trong suốt thời gian diễn ra cuộc đấu giá, khách hàng hạn chế để màn hình điện thoại/máy tính của mình bị tắt. Trong trường hợp màn hình bị tắt, đề nghị khách hàng đăng nhập lại (nếu bị thoát tài khoản ra) hoặc tải lại cuộc đấu giá mà mình đang tham gia.

- Trường hợp vì lý do bất khả kháng không thể tham gia trả giá thì phải báo cho Công ty Đấu giá Hợp danh Bắc Trung Nam qua số điện thoại của Đấu giá viên điều hành cuộc đấu giá và sau đó gửi đơn trình bày rõ lý do; đơn phải có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền nơi xảy ra sự việc.

- Người tham gia đấu giá cần chuẩn bị máy tính, hệ thống kết nối mạng, đường truyền tốt nhất để truy cập trong thời gian trả giá. Công ty Đấu giá Hợp danh Bắc Trung Nam không chịu trách nhiệm trong những trường hợp lỗi không phải do hệ thống đấu giá trực tuyến gây ra.

- Trong trường hợp không thể kết nối đến hệ thống đấu giá trực tuyến trong thời gian diễn ra cuộc đấu giá, khách hàng phải thông báo ngay đến văn phòng Công ty Đấu giá Hợp danh Bắc Trung Nam hoặc số điện thoại của ĐGV điều hành cuộc đấu giá để có hướng giải quyết.

- Trong quá trình trả giá. Khách hàng không bị hạn chế số lần trả giá.

- Người rút lại giá đã trả sẽ bị truất quyền tham gia đấu giá và bị mất tiền đặt trước.

- Người trúng giá Phải ký Biên bản cuộc đấu giá trong thời gian quy định tại Điều 14 Quy chế cuộc đấu giá.

Hướng dẫn khách hàng tham gia trả giá:

Khách hàng đã ấn nút “điểm danh”, đến thời điểm diễn ra cuộc đấu giá bấm vào mục “danh sách các cuộc đấu giá đang diễn ra”, vào cuộc đấu giá mình tham gia để tiến hành trả giá.

Trách nhiệm của khách hàng tham gia đấu giá:

- Khách hàng phải tự trang bị máy móc, thiết bị, đường truyền để đảm bảo việc đăng ký đấu giá đúng hạn theo Thông báo đấu giá;

- Phải chỉnh giờ hiển thị trên thiết bị của mình trùng với giờ hiển thị trên Hệ thống đấu giá;

- Khách hàng phải cung cấp chính xác, đầy đủ các thông tin, tài liệu hồ sơ tại Điều 3 Quy chế này và tiến hành tạo tài khoản truy cập hệ thống theo hướng dẫn để đăng ký tham gia đấu giá;

- Tất cả khách hàng đăng ký tham gia đấu giá phải chịu trách nhiệm về việc bảo mật và sử dụng tài khoản truy cập trên Website daugiabtn.com;

- Mọi sự điều chỉnh giấy tờ, hồ sơ của người đăng ký tham gia đấu giá chỉ được xem xét và giải quyết trong thời hạn tiếp nhận hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá chưa kết thúc.

- Mọi khiếu kiện, khiếu nại đều phải có hình ảnh/clip rõ ràng thể hiện đồng thời thời gian trên thiết bị đấu giá và thời gian chuẩn trên hệ thống đấu giá trực tuyến.

ĐIỀU 10. Trình tự, diễn biến cuộc đấu giá.

- Cuộc đấu giá được tổ chức khi có từ 02 (Hai) người trở lên đủ điều kiện tham gia đấu giá.

- Đấu giá viên phải đăng nhập vào hệ thống trước giờ mở cuộc đấu giá tối thiểu 45 phút và phải điểm danh khách hàng tham gia đấu giá và theo dõi toàn bộ quá trình diễn ra cuộc đấu giá.

- Người có tài sản phải cử đại diện truy cập vào hệ thống để tham gia và giám sát cuộc đấu giá, khi phát hiện nghi ngờ phải báo ngay cho đấu giá viên dừng cuộc đấu giá khi phát hiện có tiêu cực khách hàng thông đồng đim giá.

- Trước thời điểm mở cuộc đấu giá 30-40 phút Hệ thống đấu giá trực tuyến sẽ gửi vào email cho tất cả các khách hàng đủ điều kiện tham gia đấu giá để nhắc khách hàng vào ấn nút điểm danh và tham gia đấu giá đúng thời gian quy định.

- Khách hàng tham gia đấu giá phải đăng nhập vào hệ thống vào phòng đấu giá lô tài sản của mình đã đăng ký trong thời gian mở cuộc đấu giá và ấn nút “Điểm danh”. Mỗi khách hàng được cấp một mã số khách hàng (mã số này được cấp riêng cho từng cuộc đấu giá).

- Trên giao diện trang đấu giá, khách hàng có đầy đủ thông tin về cuộc đấu giá, giá trả

cao nhất hiện tại, hiển thị thời gian còn lại của cuộc đấu giá.

- Thời điểm bắt đầu diễn ra cuộc đấu giá (khi chưa có khách hàng trả giá): Giá hiển thị gợi ý tại khung trả giá là giá bằng với giá khởi điểm của tài sản.

- Sau khi đã có khách hàng trả giá thì giá hiển thị gợi ý tại khung trả giá mặc định là giá cao nhất tại thời điểm hiện tại + 01 bước giá.

- Khách hàng có thể trực tiếp bấm nút **“Trả giá”** hoặc khách hàng muốn trả giá theo ý mình thì bấm dấu (+) hoặc (-), trên màn hình sẽ hiển thị giá khách hàng muốn trả. Nếu khách hàng đồng ý với giá hiển thị trên màn hình thì bấm nút **“Trả giá”** để gửi lên hệ thống. (Lưu ý: Mỗi lần bấm thêm dấu (+), giá trả sẽ được cộng thêm 01 bước giá. Mỗi lần bấm dấu (-), giá trả sẽ giảm đi 01 bước giá).

- Sau khi khách hàng đã bấm nút trả giá thì hệ thống sẽ báo cho khách hàng biết giá trả của khách hàng **“Được chấp nhận”** hoặc **“Bị từ chối”**.

- Trong thời gian diễn ra cuộc đấu giá, khách hàng chỉ xem được lịch sử trả giá của mình và giá trả cao nhất tại từng thời điểm diễn ra cuộc đấu giá (Giá hiện tại).

- Hết thời gian trả giá đấu giá viên bấm nút xác nhận kết quả cuộc đấu giá. Người có giá trả hợp lệ cao nhất và nhanh nhất được hệ thống ghi nhận sẽ là người trúng đấu giá. Hệ thống sẽ gửi email thông báo cho người trúng đấu giá và tất cả các khách hàng tham gia đấu giá.

- Kết quả cuộc đấu giá trực tuyến được đăng công khai trên hệ thống thông tin đấu giá trực tuyến daugiabtn.com của Công ty đấu giá Bắc Trung Nam.

ĐIỀU 11. Giá trả hợp lệ và giá trúng đấu giá

1. Giá trả hợp lệ (hệ thống sẽ báo “được chấp nhận”):

Với lần trả giá đầu tiên: giá trả hợp lệ là giá trả ít nhất bằng hoặc cao hơn giá khởi điểm.

Với các lần trả giá sau: giá trả hợp lệ là giá trả cao hơn giá trả hợp lệ liền kề trước tối thiểu 01 bước giá.

2. Giá không hợp lệ (hệ thống sẽ báo “bị từ chối”):

- Giá trả thấp hơn giá khởi điểm.

- Giá trả sai bước giá hoặc vượt quá số bước giá quy định (nếu có).

- Giá trả thấp hơn hoặc bằng giá trả cao nhất tại thời điểm trả giá (do bấm nút chậm).

Lưu ý: Giá trả (hợp lệ hay không hợp lệ) của tất cả khách hàng đều được hệ thống tự động ghi nhận trong thời gian diễn ra cuộc đấu giá.

3. Giá trúng đấu giá: là mức giá trả hợp lệ cao nhất và nhanh nhất trong thời gian diễn ra cuộc đấu giá theo ghi nhận của hệ thống đấu giá trực tuyến.

4. Rút lại giá đã trả:

- Chỉ được rút lại giá đã trả trong thời gian đấu giá.

- Chỉ người trả giá cao nhất có quyền rút lại giá đã trả.

- Người rút lại giá đã trả sẽ bị trừ quyền đấu giá và bị tịch thu tiền đặt trước.

- Sau khi người trả giá cao nhất rút lại giá đã trả hệ thống đấu giá trực tuyến sẽ tự động cập nhật:

Nếu là lần trả giá đầu tiên: Cuộc đấu giá tiếp tục từ giá khởi điểm.

Nếu không phải là lần trả giá đầu tiên: Cuộc đấu giá tiếp tục từ mức giá trả hợp lệ cao nhất và liền kề trước đó.

ĐIỀU 12. Đấu giá trong trường hợp chỉ có một người đăng ký tham gia đấu giá, một người tham gia đấu giá, một người trả giá, một người chấp nhận giá.

Việc đấu giá tài sản trong trường hợp chỉ có một người đăng ký tham gia đấu giá, một người tham gia đấu giá, một người trả giá, một người chấp nhận giá chỉ được tiến hành sau khi đã tổ chức cuộc đấu giá lần đầu nhưng không thành và được thực hiện như sau:

1. Trường hợp đấu giá tài sản theo phương thức trả giá lên, khi đã hết thời hạn đăng ký tham gia mà chỉ có một người đăng ký tham gia đấu giá hoặc có nhiều người đăng ký tham gia đấu giá nhưng chỉ có một người tham gia cuộc đấu giá, hoặc có nhiều người tham gia cuộc đấu giá nhưng chỉ có một người trả giá, hoặc có nhiều người trả giá nhưng chỉ có một người trả giá cao nhất và ít nhất bằng giá khởi điểm thì tài sản được bán cho người đó nếu người có tài sản đấu giá đồng ý bằng văn bản.

2. Việc đấu giá tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều này chỉ được tiến hành sau khi đã thực hiện đầy đủ trình tự, thủ tục đấu giá tài sản theo quy định của Luật đấu giá và không có khiếu nại liên quan đến trình tự, thủ tục cho đến ngày tổ chức cuộc đấu giá.

ĐIỀU 13. Quy định về việc rút lại đăng ký tham gia đấu giá

Trước ngày mở cuộc đấu giá 01 ngày, khách hàng có thể rút lại đăng ký tham gia đấu giá mà không bị mất tiền đặt trước. Việc rút lại đăng ký tham gia đấu giá phải được thực hiện bằng văn bản có chữ ký của người có thẩm quyền.

ĐIỀU 14. Biên bản cuộc đấu giá trực tuyến

1. Biên bản cuộc đấu giá trực tuyến phải được lập tại thời điểm kết thúc việc trả giá ngay khi cuộc đấu giá trực tuyến kết thúc và có chữ ký của Đấu giá viên điều hành cuộc đấu giá, người ghi biên bản, đại diện người có tài sản đấu giá và chuyển cho người trúng đấu giá. Biên bản được lập thành 05 bản, Tổ chức đấu giá 01 bản, người có tài sản 01 bản và chuyển 03 bản cho người trúng đấu giá ký.

2. Người trúng đấu giá chậm nhất sau 01 ngày kể từ thời điểm kết thúc cuộc đấu giá phải đến văn phòng tổ chức đấu giá để ký biên bản cuộc đấu giá. Quá thời hạn 02 ngày người trúng đấu giá không ký biên bản cuộc đấu giá trực tuyến được coi là: từ chối ký biên bản cuộc đấu giá, không chấp nhận giao kết hợp đồng mua bán tài sản đấu giá hoặc không chấp nhận mua tài sản đấu giá. Khoản tiền đặt trước của người này không được hoàn trả, số tiền này thuộc về người có tài sản đấu giá.

3. Trong trường hợp cuộc đấu giá có nhiều khách hàng tham gia đấu giá nhưng chỉ có một khách hàng tham gia trả giá và trả giá bằng giá khởi điểm thì Biên bản đấu giá trực tuyến vẫn được lập. Việc quyết định bán tài sản trong trường hợp này thuộc quyền của người có tài sản đấu giá trên cơ sở các quy định tại Điều 49 Luật đấu giá.

ĐIỀU 15. Tiền đặt trước và xử lý tiền đặt trước

1. Người tham gia đấu giá phải nộp tiền đặt trước theo đúng thời gian quy định tại Quy chế đấu giá.

2. Người tham gia đấu giá có quyền từ chối tham gia cuộc đấu giá và được nhận lại tiền đặt trước trong trường hợp có thay đổi về giá khởi điểm, số lượng, chất lượng tài sản đã niêm yết, thông báo công khai; trường hợp khoản tiền đặt trước phát sinh lãi thì người tham gia đấu giá được nhận tiền lãi đó.

3. Tổ chức đấu giá tài sản có trách nhiệm trả lại khoản tiền đặt trước và thanh toán tiền lãi (nếu có) trong trường hợp người tham gia đấu giá không trúng đấu giá trong thời hạn 03

ngày làm việc kể từ ngày kết thúc cuộc đấu giá hoặc trong thời hạn khác do các bên thỏa thuận, trừ trường hợp quy định tại khoản 5 Điều này.

4. Trường hợp trúng đấu giá thì khoản tiền đặt trước và tiền lãi (nếu có) được chuyển thành tiền đặt cọc để bảo đảm thực hiện hợp đồng mua bán tài sản đấu giá hoặc thực hiện nghĩa vụ mua tài sản đấu giá sau khi được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt. Việc xử lý tiền đặt cọc thực hiện theo quy định của pháp luật về dân sự và quy định khác của pháp luật có liên quan.

5. Người tham gia đấu giá không được nhận lại tiền đặt trước trong các trường hợp sau đây:

a) Đã nộp tiền đặt trước nhưng không tham gia cuộc đấu giá (không ấn nút điểm danh trong thời gian 30 phút trước khi diễn ra cuộc đấu giá) và không thuộc trường hợp bất khả kháng;

b) Bị truất quyền tham gia đấu giá do có hành vi vi phạm quy định tại khoản 5 Điều 9 của Luật đấu giá tài sản cụ thể:

- Cung cấp thông tin, tài liệu sai sự thật; sử dụng giấy tờ giả mạo để đăng ký và tham gia cuộc đấu giá;

- Thông đồng, móc nối với đấu giá viên, tổ chức đấu giá tài sản, người có tài sản đấu giá, người tham gia đấu giá khác, cá nhân, tổ chức khác để đìm giá, làm sai lệch kết quả đấu giá tài sản;

- Cản trở hoạt động đấu giá tài sản; gây rối, mất trật tự tại cuộc đấu giá;

- Đe dọa, cưỡng ép đấu giá viên, người tham gia đấu giá khác nhằm làm sai lệch kết quả đấu giá tài sản;

- Các hành vi bị nghiêm cấm khác theo quy định của luật có liên quan.

c) Từ chối ký biên bản đấu giá theo quy định tại khoản 3 Điều 44 của Luật đấu giá tài sản;

d) Rút lại giá đã trả hoặc giá đã chấp nhận theo quy định tại Điều 50 của Luật đấu giá tài sản;

e) Từ chối kết quả trúng đấu giá theo quy định tại Điều 51 của Luật này.

ĐIỀU 16. Quy định thời gian và hình thức trả tiền đặt trước:

- Tiền đặt trước sẽ được trả lại cho khách hàng trong vòng 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày kết thúc cuộc đấu giá.

- Hình thức trả tiền đặt trước: Chuyển khoản qua ngân hàng, theo nguyên tắc tiền chuyển đến từ doanh nghiệp, cá nhân nào sẽ được trả về cho doanh nghiệp, cá nhân đó phí chuyển khoản do khách hàng chịu.

ĐIỀU 17. Trách nhiệm về chất lượng tài sản

Tài sản được bán theo đúng cơ sở thực tế mà khách hàng đã trực tiếp xem, kiểm tra trước khi tổ chức đấu giá. Bên có tài sản chịu trách nhiệm bàn giao tài sản đúng khối lượng, số lượng theo bảng kê, theo nguyên trạng thực tế mà khách hàng đã xem trước khi tổ chức đấu giá.

ĐIỀU 18. Giải quyết khiếu nại

- Thời hạn nhận khiếu nại về kết quả đấu giá: 24 giờ tính từ thời điểm kết thúc cuộc đấu giá. Khách hàng khiếu nại phải trực tiếp đến Văn phòng công ty Đấu giá Bắc Trung Nam cung cấp tài liệu và bằng chứng để khiếu nại, Công ty Bắc Trung Nam chỉ tiếp nhận khiếu nại của khách hàng trên cơ sở các khiếu nại được viết bằng văn bản có chữ ký và dấu của

người có trách nhiệm.

Mọi khiếu nại của khách hàng liên quan đến cuộc đấu giá chỉ được giải quyết theo luật khiếu nại của pháp luật Việt Nam.

ĐIỀU 19. Điều khoản thi hành

Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký và chỉ áp dụng cho tài sản đấu giá nêu trên, mọi bổ sung, thay đổi trong Quy chế này phải được thực hiện bằng văn bản.

Các quy định không ghi trong Quy chế này được thực hiện theo các quy định của Luật đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17/11/2016 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Tất cả khách hàng tham gia đấu giá và những người có liên quan có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc các nội dung quy định tại bản Quy chế này.

Bản Quy chế này đã được đăng tải trên hệ thống đấu giá trực tuyến của Công ty Đấu giá hợp danh Bắc Trung Nam. Được dán tại các địa điểm bán hồ sơ và giải thích rõ ràng cho mọi người tham gia (qua điện thoại hoặc trực tiếp) và cùng đồng ý thực hiện.

Nơi nhận:

- Bên có tài sản (để phối hợp)
- Niêm yết tại các địa điểm để mẫu tài sản;
- Các trang điện tử để đăng thông tin đấu giá;
- Khách hàng tham gia đấu giá (để thực hiện)
- Lưu hồ sơ đấu giá



Nguyễn Thị Ngọc Lan

Phụ lục số 01 đính kèm hợp đồng
đấu giá tài sản số: 540/2023/HĐ-ĐG ngày 08/11/2023

TT	STT	Chủng loại tài sản	Số thẻ tài sản	Ngày đưa vào sử dụng	Serial number	Tình trạng tài sản
I	<i>Tài sản đặt tại: Số 38 Hàng Vôi, p. Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội</i>					
1	1	DIEU HOA CUC BO TRANE 36000 BTU-MODEL MCX/TTK036-TT DU PHONG	TS00000000934	29/12/2009	10000039762	Cũ, hỏng, không sử dụng
2	2	Điều hoà KK chính xác chuyên dụng đặt sàn	TS00000001689	22/04/2009	UCS083307	Cũ, hỏng, không sử dụng
3	3	Điều hoà KK chính xác chuyên dụng đặt sàn	TS00000001692	22/04/2009	UCS083311	Cũ, hỏng, không sử dụng
4	4	Điều hoà KK chính xác chuyên dụng đặt sàn	TS00000001736	22/04/2009	UCS083310	Cũ, hỏng, không sử dụng
5	5	Điều hoà KK chính xác chuyên dụng đặt sàn	TS00000001890	22/04/2009	UCS083309	Cũ, hỏng, không sử dụng
6	6	Điều hoà KK chính xác chuyên dụng đặt sàn	TS00000002225	22/04/2009	UCS083306	Cũ, hỏng, không sử dụng
7	7	DIEU HOA NHIET DO AM TRAN NOI ONG GIO DAIKIN	TS00000000989	05/08/2014	E001543 - E000308	Cũ, hỏng, không sử dụng
8	8	DIEU HOA NHIET DO AM TRAN NOI ONG GIO DAIKIN 48000 BTU FDMNQ48MV1/RN Q48MY1	TS00000019942	09/03/2016	E000230/E001319	Cũ, hỏng, không sử dụng
9	9	DIEU HOA NHIET DO DAIKIN 48000 BTU	TS00000000854	22/12/2011	E002575; E009414	Cũ, hỏng, không sử dụng
10	10	DIEU HOA NHIET DO DAIKIN 48000 BTU	TS00000000863	22/12/2011	E002617; E009844	Cũ, hỏng, không sử dụng
11	11	DIEU HOA NHIET DO DAIKIN 48000 BTU	TS00000000875	22/12/2011	E002613; E009090	Cũ, hỏng, không sử dụng

TT	STT	Chủng loại tài sản	Số thẻ tài sản	Ngày đưa vào sử dụng	Serial number	Tình trạng tài sản
12	12	DIEU HOA NHIE T DO DAIKIN 4800 BTU	TS00000000892	22/12/2011	E002606; E009519	Cũ, hỏng, không sử dụng
13	13	HE THONG CHONG SET LAN TRUYEN (BAO GOM VAT)	TS00000001938	21/09/2012	20128291435326600000	Cũ, lạc hậu, không đáp ứng nhu cầu công việc
14	14	HE THONG DIEN UU TIEN	TS00000001608	29/12/2009	10000039732	Cũ, lạc hậu, không đáp ứng nhu cầu công việc
15	15	Liebert NXA 80kva (model: NXA0A80F)	TS00000000699	01/07/2010	21012006072093000000	Cũ, lạc hậu, không đáp ứng nhu cầu công việc
16	16	Liebert NXA 80kva (model: NXA0A80F)	TS00000000718	01/07/2010	21012006072093000000	Cũ, lạc hậu, không đáp ứng nhu cầu công việc
17	17	Máy điều hòa CARRIER 34000BTU	TS00000001184	24/11/2003	10000025299	Cũ, hỏng, không sử dụng
18	18	Máy điều hòa CARRIER 26000BTU	TS00000001155	07/05/2002	42SD3C-1801Y70946, 38SD3C-4301	Cũ, hỏng, không sử dụng
19	19	Máy điều hòa CARRIER 26000BTU	TS00000001187	07/05/2002	42 SD3C- 43007T0489;38SD3C- 4301	Cũ, hỏng, không sử dụng
20	20	Máy điều hòa CARRIER 26000BTU	TS00000001191	07/05/2002	42SD3C- 4300Y70491,38SD3C- 4301Y70266	Cũ, hỏng, không sử dụng
21	21	MAY DIEU HOA NHIE T DO CARRIER 36000BTU	TS00000000961	25/11/2010	44LG0811447	Cũ, hỏng, không sử dụng
22	22	MAY DIEU HOA NHIE T DO CARRIER 36000BTU	TS00000001002	25/11/2010	44LG0811456	Cũ, hỏng, không sử dụng
23	23	Máy điều hòa tu dung SUMIKURA 34.000 BTU	TS00000000851	12/12/2011	20111229925557400000	Cũ, hỏng, không sử dụng
24	24	Máy điều hòa tu dung SUMIKURA 34.000 BTU	TS00000000872	12/12/2011	20111229924324400000	Cũ, hỏng, không sử dụng
25	25	Máy điều hòa tu dung SUMIKURA 34.000 BTU	TS00000000884	12/12/2011	20111229927938000000	Cũ, hỏng, không sử dụng
26	26	Máy điều hòa tu dung SUMIKURA 34.000 BTU	TS00000002137	12/12/2011	20111229916328300000	Cũ, hỏng, không sử dụng

TT	STT	Chủng loại tài sản	Số thẻ tài sản	Ngày đưa vào sử dụng	Serial number	Tình trạng tài sản
27	27	Tủ điện phân phối sau UPS 80KVA (3pha) - UDB PANEL	TS00000000720	01/07/2010	10000081481	Cũ, lạc hậu, không đáp ứng nhu cầu công việc
28	28	Tủ điện phân phối sau UPS 80KVA (3pha) - UDB PANEL	TS00000000731	01/07/2010	10000081483	Cũ, lạc hậu, không đáp ứng nhu cầu công việc
29	29	Tủ điện phân phối trước UPS - UPSDB PANEL	TS00000000721	01/07/2010	10000081480	Cũ, lạc hậu, không đáp ứng nhu cầu công việc
30	30	Tủ điện phân phối trước UPS - UPSDB PANEL	TS00000002109	01/07/2010	10000081482	Cũ, lạc hậu, không đáp ứng nhu cầu công việc
31	31	TU DIEU KHIEN UPS SONG SONG	TS00000001384	15/12/2009	10000038869	Cũ, lạc hậu, không đáp ứng nhu cầu công việc
32	32	UPS 80KVA	TS00000002218	29/12/2009	10000039759	Cũ, lạc hậu, không đáp ứng nhu cầu công việc
II Tài sản đặt tại: Số 07 Duy Tân, p. Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, TP Hà Nội						
33	1	Hệ thống điều hòa không khí tầng 10	TS00000026454	11/08/2012		Cũ, hỏng, không sử dụng
34	2	Hệ thống điều hòa không khí tầng 11	TS00000026455	11/08/2012		Cũ, hỏng, không sử dụng
35	3	Hệ thống điều hòa không khí tầng 12	TS00000026456	11/08/2012		Cũ, hỏng, không sử dụng
36	4	Hệ thống điều hòa không khí tầng 13	TS00000026457	11/08/2012		Cũ, hỏng, không sử dụng
37	5	Hệ thống điều hòa không khí tầng 14	TS00000026458	11/08/2012		Cũ, hỏng, không sử dụng
38	6	Hệ thống điều hòa không khí tầng 15	TS00000026459	11/08/2012		Cũ, hỏng, không sử dụng
39	7	Hệ thống điều hòa không khí tầng 2	TS00000026446	11/08/2012		Cũ, hỏng, không sử dụng
40	8	Hệ thống điều hòa không khí tầng 5	TS00000026449	11/08/2012		Cũ, hỏng, không sử dụng
41	9	Hệ thống điều hòa không khí tầng 6	TS00000026450	11/08/2012		Cũ, hỏng, không sử dụng
42	10	Hệ thống điều hòa không khí tầng 7	TS00000026451	11/08/2012		Cũ, hỏng, không sử dụng
43	11	Hệ thống điều hòa không khí tầng 8	TS00000026452	11/08/2012		Cũ, hỏng, không sử dụng
44	12	Hệ thống điều hòa không khí tầng 9	TS00000026453	11/08/2012		Cũ, hỏng, không sử dụng
45	13	Hệ thống tủ chữa đĩa tập trung HP MSA1000 Small Bussiness SA	TS00000001846	25/05/2012	10000033994	Đã hết khấu hao, không có nhu cầu sử dụng do thiết bị lạc hậu về công nghệ

TT	STT	Chủng loại tài sản	Số thẻ tài sản	Ngày đưa vào sử dụng	Serial number	Tình trạng tài sản
46	14	HP INTERGRITY RX 6600 SERVERS0000000 1377	TS00000001377	25/05/2012	SGH4921NV7	Đã hết khấu hao, không có nhu cầu sử dụng do thiết bị lạc hậu về công nghệ
47	15	HP INTERGRITY RX 6600 SERVERS0000000 1962	TS00000001962	25/05/2012	SGH4916MWA	Đã hết khấu hao, không có nhu cầu sử dụng do thiết bị lạc hậu về công nghệ
48	16	HP Intergrity RX 2660 Server	TS00000001788	25/05/2012	SGH49161B5	Đã hết khấu hao, không có nhu cầu sử dụng do thiết bị lạc hậu về công nghệ
49	17	HP Intergrity RX 6600 Server	TS00000000729	25/05/2012	SGH4916MW5	Đã hết khấu hao, không có nhu cầu sử dụng do thiết bị lạc hậu về công nghệ
50	18	HP Intergrity RX 6600 Server	TS00000000780	25/05/2012	SGH4917MXR	Đã hết khấu hao, không có nhu cầu sử dụng do thiết bị lạc hậu về công nghệ
51	19	HP Intergrity RX 6600 Server	TS00000001330	25/05/2012	SGH4917MXB	Đã hết khấu hao, không có nhu cầu sử dụng do thiết bị lạc hậu về công nghệ
52	20	HP Intergrity RX 6600 Server	TS00000001687	25/05/2012	SGH4916MW8	Đã hết khấu hao, không có nhu cầu sử dụng do thiết bị lạc hậu về công nghệ
53	21	HP Intergrity RX 6600 Server	TS00000002249	25/05/2012	SGH4917MXN	Đã hết khấu hao, không có nhu cầu sử dụng do thiết bị lạc hậu về công nghệ
54	22	HP Intergrity RX 7640	TS00000001261	25/05/2012	SGH4916MW4	Đã hết khấu hao không có nhu cầu sử dụng do lạc hậu về công nghệ
55	23	HP Intergrity RX 7640	TS00000001542	25/05/2012	SGH4916MW6	Đã hết khấu hao, không có nhu cầu sử dụng do thiết bị lạc hậu về công nghệ
56	24	HP Intergrity RX 7640 Server	TS00000001208	25/05/2012	SGH4916MW9	Đã hết khấu hao, không có nhu cầu sử dụng do thiết bị lạc hậu về công nghệ
57	25	HP Intergrity RX 8640 Server	TS00000001394	25/05/2012	SGH4917MXS	Đã hết khấu hao, không có nhu cầu sử dụng do thiết bị lạc hậu về công nghệ

TT	STT	Chủng loại tài sản	Số thẻ tài sản	Ngày đưa vào sử dụng	Serial number	Tình trạng tài sản
58	26	HP Proliant DL 380 G5	TS00000001311	25/05/2012	SGH9172BWC	Đã hết khấu hao không có nhu cầu sử dụng do lạc hậu về công nghệ
59	27	HP Storage Work 8100 Enterprise Virtual Arrays	TS00000001368	03/07/2006	SGH9172BWB	Đã hết khấu hao, không có nhu cầu sử dụng do thiết bị lạc hậu về công nghệ
60	28	INTERNET LOAD BALANCING BIG-IP SWITCH	TS00000001550	12/04/2012	F5-tzau-tjyk	Đã hết khấu hao, không có nhu cầu sử dụng do thiết bị lạc hậu về công nghệ
61	29	Máy chủ CLUSTERING HP Proliant DL580R03 RACK	TS00000001302	26/08/2008	SGH552X0DV	Đã hết khấu hao, không có nhu cầu sử dụng do thiết bị lạc hậu về công nghệ
62	30	Máy chủ HP DL 380 G7 X5690 (cho hệ thống chính, hệ thống sản năng cao) TREASURY	TS000000020713	21/02/2006	SGH304LAHP	Đã hết khấu hao, không có nhu cầu sử dụng do thiết bị lạc hậu về công nghệ
63	31	Máy chủ HP DL 380G6	TS00000000954	09/04/2010	SGH4007X0BK	Đã hết khấu hao không có nhu cầu sử dụng do lạc hậu về công nghệ
64	32	Máy chủ HP DL 380R05 (380G5)	TS00000001886	01/01/2008	SGH836YPP1	Đã hết khấu hao, không có nhu cầu sử dụng do thiết bị lạc hậu về công nghệ
65	33	Máy chủ HP PROLIANT DL 580 G5	TS00000001398	11/05/2009	SGH 91522C9	Đã hết khấu hao, không có nhu cầu sử dụng do thiết bị lạc hậu về công nghệ
66	34	Máy chủ HP Proliant DL380 G5	TS00000002032	16/09/2009	SGH744B9M0	Đã hết khấu hao, không có nhu cầu sử dụng do thiết bị lạc hậu về công nghệ
67	35	Máy chủ HP PROLIANT ML 570G3	TS00000002229	14/05/2007	SGH 646 XYBJ	Đã hết khấu hao, không có nhu cầu sử dụng do thiết bị lạc hậu về công nghệ
68	36	Máy chủ HP Proliant ML370 G3	TS00000001947	10/06/2005	H07SLDQ126	Đã hết khấu hao, không có nhu cầu sử dụng do thiết bị lạc hậu về công nghệ
69	37	Máy chủ HP Proliant ML370 G3	TS00000002165	31/12/2008	H0YALDQ12R	Đã hết khấu hao, không có nhu cầu sử dụng do thiết bị lạc hậu về công nghệ

TT	STT	Chủng loại tài sản	Số thẻ tài sản	Ngày đưa vào sử dụng	Serial number	Tình trạng tài sản
70	38	Máy chủ HP Proliant ML370 G5	TS00000001857	03/11/2006	SGH746BPCN	Đã hết khấu hao, không có nhu cầu sử dụng do thiết bị lạc hậu về công nghệ
71	39	Máy chủ HP Proliant ML370 T04	TS00000000745	03/11/2006	SGH601X23W	Đã hết khấu hao, không có nhu cầu sử dụng do thiết bị lạc hậu về công nghệ
72	40	Máy chủ HP Proliant ML370 T04	TS00000001190	27/12/2004	sgH601x23y	Đã hết khấu hao, không có nhu cầu sử dụng do thiết bị lạc hậu về công nghệ
73	41	Máy chủ HP PROLIANT ML370 T04R 6-T4 HVMAY CHU HP PROLIANT ML370 T04,	TS00000001558	12/04/2012	sgH604x238	Đã hết khấu hao, không có nhu cầu sử dụng do thiết bị lạc hậu về công nghệ
74	42	Máy chủ HP Proliant ML570	TS00000001607	31/12/2004	H181LQM51K	Đã hết khấu hao, không có nhu cầu sử dụng do thiết bị lạc hậu về công nghệ
75	43	Máy chủ HP Server DL 380G52	TS00000002107	01/10/2008	SGH747C75F	Đã hết khấu hao, không có nhu cầu sử dụng do thiết bị lạc hậu về công nghệ
76	44	Máy chủ IBM xSeries 235	TS00000001937	31/12/2010	99TK076	Đã hết khấu hao, không có nhu cầu sử dụng do thiết bị lạc hậu về công nghệ
77	45	Máy chủ IBM XSERIES3550 (RACKSERVER)-DAWB2	TS00000001627	31/12/2010	99P1066	Đã hết khấu hao, không có nhu cầu sử dụng do thiết bị lạc hậu về công nghệ
78	46	Máy chủ IBM XSERIES3550 (RACKSERVER)-DAWB2	TS00000002192	19/08/2013	99P1764	Đã hết khấu hao, không có nhu cầu sử dụng do thiết bị lạc hậu về công nghệ
79	47	Máy chủ ORACLE SPARC T4-2 SERVER	TS00000001654	07/08/2013	1310BDYDDE	Đã hết khấu hao, không có nhu cầu sử dụng do thiết bị lạc hậu về công nghệ
80	48	Máy chủ ORACLE SPARC T4-2 SERVER	TS00000002219	19/08/2013	1310BDYDDC	Đã hết khấu hao, không có nhu cầu sử dụng do thiết bị lạc hậu về công nghệ
81	49	Máy chủ server IBM X3650M4	TS00000001840	07/08/2013	06RRRK5	Đã hết khấu hao, không có nhu cầu sử dụng do thiết bị lạc hậu về công nghệ

TT	STT	Chủng loại tài sản	Số thẻ tài sản	Ngày đưa vào sử dụng	Serial number	Tình trạng tài sản
82	50	Máy chủ server IBM X3650M4	TS00000002230	04-10-2015	06RRRK7	Đã hết khấu hao, không có nhu cầu sử dụng do thiết bị lạc hậu về công nghệ
83	51	Máy chủ SUN SPARC Enterprise M4000	TS00000001933	12/04/2012	BEF100991A	Đã hết khấu hao, không có nhu cầu sử dụng do thiết bị lạc hậu về công nghệ
84	52	Máy chủ SUN SPARC Enterprise M4000	TS00000002248	12/04/2012	BEF10088B6	Đã hết khấu hao, không có nhu cầu sử dụng do thiết bị lạc hậu về công nghệ
85	53	Máy chủ SUN SPARC Enterprise T5240	TS00000000736	12/04/2012	FML100900K	Đã hết khấu hao, không có nhu cầu sử dụng do thiết bị lạc hậu về công nghệ
86	54	Máy chủ SUN SPARC Enterprise T5240	TS00000002102	21/02/2006	FML100900L	Đã hết khấu hao, không có nhu cầu sử dụng do thiết bị lạc hậu về công nghệ
87	55	Thiết bị NCC/NAC và phần mềm đi kèm	TS00000001319	31/12/2008	1746220006	Đã hết khấu hao, không có nhu cầu sử dụng do thiết bị lạc hậu về công nghệ
88	56	Thiết bị NCC/NAC và phần mềm đi kèm	TS00000001477	28/12/2010	701940000302	Đã hết khấu hao, không có nhu cầu sử dụng do thiết bị lạc hậu về công nghệ
89	57	Thiết bị SWITCH 3560 10/100/1000 with PoE	TS00000001909	15/04/2013	FDO1612P0N4	Đã hết khấu hao, không có nhu cầu sử dụng do thiết bị lạc hậu về công nghệ
90	58	Máy chủ HP DL380G5 XEON QUAD CORE	TS00000001357	22/03/2013	SGH830XBEE	Đã hết khấu hao, không có nhu cầu sử dụng do thiết bị lạc hậu về công nghệ
91	59	SUN BLADE 6000 CHASSIS	TS00000001786	29/10/2012	S1203BD2202	Đã hết khấu hao, không có nhu cầu sử dụng do thiết bị lạc hậu về công nghệ
92	60	Switch 40Port	TS00000001027	31/12/2007	FOC1144Y2A3	Đã hết khấu hao, không có nhu cầu sử dụng do thiết bị lạc hậu về công nghệ
93	61	Thiết bị cân bằng tải - Internet Load Balancing F5 Model : F5-	TS00000001638	01/11/2011	F5-EQGM-JXTP	Đã hết khấu hao, không có nhu cầu sử dụng do thiết bị lạc hậu về công nghệ

TT	STT	Chủng loại tài sản	Số thẻ tài sản	Ngày đưa vào sử dụng	Serial number	Tình trạng tài sản
94	62	RiverBed	TS00000001329	25/11/2009	D36YT00060D07	Đã hết khấu hao, không có nhu cầu sử dụng do thiết bị lạc hậu về công nghệ
95	66	ATS 200A 3pha	CC00000003064	28/09/2006		Lắp đặt tại T4 Duy Tân, hỏng, không sử dụng được
96	67	MAY TINH CA NHAN DELL 7050SFF E2016H 19.5 INCH	CC00000069724	06-12-2018	CW0T9M2,DB07SL2	Máy tính cũ, hỏng nhận bàn giao của CB Đỗ Văn Anh P.TCHC
97	68	MAY TINH CA NHAN DELL 7050SFF E2016H 19.5 INCH	CC00000069741	06-12-2018	CWNQ9M2,6C07SL2	Máy tính cũ, hỏng không sử dụng được nhận bàn giao từ CB Hoàng Lê Chung P.PMUD
98	69	Máy tính để bàn Dell Optiplex 9020	CC00000050629	24/11/2015	58KAAFBA02/4TB2V72	Máy tính cũ của Tạ Liên Dung P.TCNS, hỏng, cấu hình thấp, không sử dụng được
99	70	Máy tính để bàn Dell Optiplex 9020	CC00000050639	24/11/2015	57RAAULA02/4TJ2V72	Máy tính cũ, hỏng không sử dụng được của CB Nguyễn Quỳnh Dương - P.THHT
100	71	Máy tính để bàn Dell Optiplex 9020	CC00000050640	24/11/2015	57RAATLA02/4T06V72	Máy tính cũ, hỏng không sử dụng được của CB Nguyễn Nam Thắng - P.THHT
101	72	Máy tính để bàn Dell Optiplex 9020	CC00000050646	24/11/2015	58CC9DBA02/4SP6V72	Máy tính cũ, hỏng không sử dụng được của CB Nguyễn Nhật Minh - P.THHT
102	73	Máy tính để bàn Dell Optiplex 9020	CC00000050648	24/11/2015	CN06WMM77287263AC KPBA02/4T76V72	Máy tính cũ của Trần Hồng Quân P.QLCL, hỏng, cấu hình thấp, không sử dụng được
103	74	Máy tính để bàn Dell Optiplex 9020	CC00000050650	24/11/2015	58KC2YBA02/4TC6V72	Máy tính cũ của CB ToánNV P.TCHC, hỏng, cấu hình thấp, không sử dụng được
104	75	Máy tính để bàn Dell Optiplex 9020	CC00000050663	24/11/2015	58KC38BA02/4T70V72	Máy tính cũ của CB Cáp Thái Quang P.TCHC, hỏng, cấu hình thấp, không sử dụng được

TT	STT	Chủng loại tài sản	Số thẻ tài sản	Ngày đưa vào sử dụng	Serial number	Tình trạng tài sản
105	76	MAY TINH DE BAN Dell Optiplex 9020MT	CC00000002632	22/12/2014	DKRFW22; CN04P3DP72872473CP4 MA00	Máy tính P.VHHT share file, cũ hỏng, không sử dụng được
106	77	MAY TINH DE BAN Dell Optiplex 9020MT	CC00000002633	22/12/2014	8MRFW22; CN04P3DP72872473CLW MA00	Cũ, hỏng, không sử dụng được của HàoVV P.VHHT
107	78	MAY TINH DE BAN Dell Optiplex 9020MT	CC00000002635	22/12/2014	DMRFW22; CN04P3DP72872473CP5 MA00	Cũ, hỏng, không sử dụng được của ThắngPN P.VHHT
108	79	MAY TINH DE BAN Dell Optiplex 9020MT	CC00000002636	22/12/2014	JLRFW22; CN04P3DP72872473CPD MA00	Cũ, hỏng, không sử dụng được của Hùng.TD P.VHHT
109	80	MAY TINH DE BAN Dell Optiplex 9020MT	CC00000002639	22/12/2014	GMRFW22; CN04P3DP72872473CRE MA00	Cũ, hỏng, không sử dụng được của DuongLV P.VHHT
110	81	MAY TINH DE BAN Dell Optiplex 9020MT	CC00000003013	22/12/2014	1MRFW22; CN04P3DP72872473CPC MA00	Máy tính cũ, hỏng không sử dụng được của Đỗ Mạnh Cường - P.THHT
111	82	MAY TINH DE BAN Dell Optiplex 9020MT	CC00000003037	22/12/2014	9MRFW22; CN04P3DP72872473CP7 MA00	Máy tính cũ, hỏng không sử dụng được của Nguyễn Thị Bích Ngọc - P.THHT
112	83	MAY TINH DE BAN Dell Optiplex 9020MT	CC00000003205	22/12/2014	9LRFW22; CN04P3DP72872473CPM MA00	Máy tính cũ, hỏng không sử dụng được của CB Trần Trung Đức - P.THHT
113	84	MAY TINH DE BAN Dell Optiplex 9020MT	CC00000003378	22/12/2014	HLRFW22; CN04P3DP72872473CR6 MA00	Máy hỏng, không sử dụng được của Nguyễn Sơn Hùng P.KHTC
114	85	Máy tính để bàn Dell Optiplex 9020MT	CC00000002968	22/12/2014	2NRFW22; CN04P3DP72872473CR5 MA00	Máy tính cũ của CB Hà Tuấn Vũ P.TCHC , hỏng, cấu hình thấp, không sử dụng được
115	86	Máy tính để bàn Dell Optiplex 9030AIO	CC000000050466	24/11/2015	4XG3V72	Màn hình All in one của Nguyễn Tú Anh cũ, hỏng main, cấu hình thấp, không sử dụng được
116	87	Máy tính để bàn Dell Optiplex 9030AIO	CC000000050468	24/11/2015	4XK6V72	Màn hình All in one cũ, hỏng main, cấu hình thấp, không sử dụng được

TT	STT	Chủng loại tài sản	Số thẻ tài sản	Ngày đưa vào sử dụng	Serial number	Tình trạng tài sản
117	88	Máy tính để bàn Dell Optiplex 9030AIO	CC00000050470	24/11/2015	4XK3V72	Màn hình All in one cũ, hỏng main, cấu hình thấp, không sử dụng được
118	89	MAY TINH DE BAN Dell OPTIPLEX™ 9020SFF	CC00000003015	22/12/2014	G0VFW22; CN01D64V7444548C299L A00	Máy tính cũ, hỏng không sử dụng được của Nguyễn Nhật Minh - P.THHT
119	90	MAY TINH DE BAN Dell OPTIPLEX™ 9020SFF	CC00000003018	22/12/2014	H2VFW22; CN01D64V7444548C196L A00	Máy tính cũ, hỏng không sử dụng được của Phan Thanh Tuấn - P.THHT
120	91	MAY TINH DE BAN Dell OPTIPLEX™ 9020SFF	CC00000003042	22/12/2014	85VFW22; CN01D64V7444548C303L A00	Cũ, hỏng, không sử dụng được của CườngNT P.VHHT
121	92	MAY TINH DE BAN Dell OPTIPLEX™ 9020SFF	CC00000003098	22/12/2014	8ZVFW22; CN01D64V74445485202L A00	Máy tính cũ P.THHT, hỏng không sử dụng được
122	93	MAY TINH DE BAN Dell OPTIPLEX™ 9020SFF	CC00000003166	22/12/2014	J4VFW22; CN01D64V74445485196L A00	Máy tính cũ, hỏng không sử dụng được của CB Nguyễn Hồng Minh - P.THHT
123	94	MAY TINH DE BAN DONG BO Dell Optiplex 9020MT	CC00000002923	22/12/2014	6LRFW22; CN04P3DP72872473CR6 MA00	Máy hỏng, không sử dụng được của Nguyễn Thị Tuyết Nhung P.KHTC
124	95	MÁY TÍNH HP ELITEDESK 800G1 TEST 01	CC00000050579	29/09/2015	MH: 3CQ5262W1R CPU: SGH525QYP7	Máy tính cũ phòng test tầng 2 cũ, cấu hình thấp, hỏng, không sử dụng được
125	96	MÁY TÍNH HP ELITEDESK 800G1 TEST 03	CC00000050581	29/09/2015	MH: 3CQ5262W1Y CPU: SGH525QYRM	Máy tính cũ phòng test tầng 2 cũ, cấu hình thấp, hỏng, không sử dụng được
126	97	MÁY TÍNH HP ELITEDESK 800G1 TEST 06	CC00000050584	29/09/2015	MH: 3CQ5262W24 CPU: SGH525QYQH	Máy tính cũ phòng test tầng 2 cũ, cấu hình thấp, hỏng, không sử dụng được
127	98	MÁY TÍNH HP ELITEDESK 800G1 TEST 07	CC00000050585	29/09/2015	MH: 3CQ5262W1C CPU: SGH525QYPZ	Máy tính cũ phòng test tầng 2 cũ, cấu hình thấp, hỏng, không sử dụng được
128	99	MÁY TÍNH HP ELITEDESK 800G1 TEST 21	CC00000050599	29/09/2015	MH: 3CQ5262W2K CPU: SGH525QYPG	Máy tính cũ phòng test tầng 2 cũ, cấu hình thấp, hỏng, không sử dụng được

TT	STT	Chủng loại tài sản	Số thẻ tài sản	Ngày đưa vào sử dụng	Serial number	Tình trạng tài sản
129	100	MÁY TÍNH HP ELITEDESK 800G1 TEST 25	CC00000050603	29/09/2015	MH: 3CQ5262W2D CPU: SGH525QYPC	Máy tính cũ phòng test tầng 2 cũ, cấu hình thấp, hỏng, không sử dụng được
130	101	MÁY TÍNH HP ELITEDESK 800G1 TEST 27	CC00000050605	29/09/2015	MH: 3CQ5262W2V CPU:SGH525QYRF	Máy tính cũ phòng test tầng 2 cũ, cấu hình thấp, hỏng, không sử dụng được
131	102	MÁY TÍNH HP ELITEDESK 800G1 TEST 29	CC00000050607	29/09/2015	MH: 3CQ5262W1V CPU: SGH525QYPN	Máy tính cũ phòng test tầng 2 cũ, cấu hình thấp, hỏng, không sử dụng được
132	103	MÁY TÍNH HP ELITEDESK 800G1 TEST 30	CC00000050608	29/09/2015	MH: 3CQ5262W15 CPU: SGH525QYP1	Máy tính cũ phòng test tầng 2 cũ, cấu hình thấp, hỏng, không sử dụng được
133	104	MÁY TÍNH HP ELITEDESK 800G1 TEST 37	CC00000050615	29/09/2015	MH: 3CQ5262W2X CPU: SGH525QYPJ	Máy tính cũ phòng test tầng 2 cũ, cấu hình thấp, hỏng, không sử dụng được
134	105	MÁY TÍNH HP ELITEDESK 800G1 TEST 41	CC00000050619	29/09/2015	MH: 3CQ5262W2L CPU:SGH525QYPD	Máy tính cũ phòng test tầng 2 cũ, cấu hình thấp, hỏng, không sử dụng được
135	106	MÁY TÍNH HP ELITEDESK 800G1 TEST 42	CC00000050620	29/09/2015	MH: 3CQ5262W39 CPU: SGH525QYNS	Máy tính cũ phòng test tầng 2 cũ, cấu hình thấp, hỏng, không sử dụng được
136	107	MÁY TÍNH HP ELITEDESK 800G1 TEST 44	CC00000050622	29/09/2015	MH: 3CQ5262W2R CPU: SGH525QYR2	Máy tính cũ phòng test tầng 2 cũ, cấu hình thấp, hỏng, không sử dụng được
137	108	MÁY TÍNH HP ELITEDESK 800G1 TEST 49	CC00000050627	29/09/2015	MH: 3CQ5262W2F CPU: SGH525QYPB	Máy tính cũ phòng test tầng 2 cũ, cấu hình thấp, hỏng, không sử dụng được
138	109	MAY TINH XACH TAY DELL	CC00000003040	17/12/2010	4SD7WM1	Máy tính XT cũ của Nguyễn Hoàng Giang P.THHT hỏng, không sử dụng được
139	110	MAY TINH XACH TAY DELL INSIRON	CC00000066423	20/10/2017	5MCV8B2	Máy tính XT cũ của phòng TCHC hỏng main, không sử dụng được
140	111	Máy vi tính DELL CORE I5 7040 SFF	CC00000063562	07-07-2017	D4Z20J2/CN0VHPD16418 069N0UDU	Máy tính cũ của P.KTTV, hỏng, cấu hình thấp, không sử dụng được

TT	STT	Chủng loại tài sản	Số thẻ tài sản	Ngày đưa vào sử dụng	Serial number	Tình trạng tài sản
141	112	Máy vi tính DELL CORE I5 7040 SFF	CC00000063571	07-07-2017	D4X80J2/CN0VHPD16418069N21UU	Máy tính cũ của CB Nguyễn Thu Hằng P.TCHC, hồng, cấu hình thấp, không sử dụng được
142	113	Máy vi tính DELL CORE I5 7040 SFF	CC00000063575	07-07-2017	D4L90J2/CN0VHPD1641806BG19LU	Máy tính cũ của CB ChươngLV P.TCHC, hồng, không sử dụng được
143	114	Máy vi tính DELL CORE I5 7040 SFF	CC00000063579	07-07-2017	D4Y20J2/CN0VHPD1641806BG1A0U	Máy tính cũ của CB Nguyễn Đức Thạch P.QTUD, hồng, cấu hình thấp, không sử dụng được
144	115	Máy vi tính DELL CORE I5 7040 SFF	CC00000063585	07-07-2017	D7R70J2/CN0VHPD16418069N0UUU	Máy tính cũ của CB Bùi Thị Phương Thảo P.TCHC, hồng, cấu hình thấp, không sử dụng được
145	116	Máy vi tính DELL CORE I5 7040 SFF	CC00000063589	07-07-2017	D50B0J2/CN0VHPD16418069N221U	Máy tính cũ của CB LụcN P.TCHC, hồng, cấu hình thấp, không sử dụng được
146	117	Máy vi tính DELL CORE I5 7040 SFF	CC00000063596	07-07-2017	D8GB0J2/CN0VHPD16418069N22MU	Máy tính cũ của CB ĐiệpVT P.TCHC, hồng, cấu hình thấp, không sử dụng được
147	118	Máy vi tính DELL CORE I5 7040 SFF	CC00000063605	07-07-2017	DBM90J2/CN0TP05K641806C224WL	Máy tính cũ, hồng không sử dụng được của CB Lê Thanh Tùng - P.THHT
148	119	Máy vi tính DELL CORE I5 7040 SFF	CC00000063631	07-07-2017	DBV80J2/CN0TP05K641806C224SL	Máy tính cũ, hồng không sử dụng được của CB Bùi Minh Tuấn - P.THHT
149	120	Máy vi tính DELL CORE I5 7040 SFF	CC00000063637	07-07-2017	DBWB0J2/CN0TP05K641806C223VL	Máy tính cũ, hồng không sử dụng được của CB Lê Thanh Tuấn - P.THHT
150	121	MAY VI TINH DELL OPTIPLEX 9010 SFF	CC00000002807	07/11/2013	2Q96NW1; 2BF2ZPU	Cũ, hồng, không sử dụng được của LâmQT P.VHHT
151	122	MAY VI TINH DELL OPTIPLEX 9010 SFF	CC00000002831	07/11/2013	4GB6NW1; 2BF2FXU	Máy tính cũ sử dụng giám sát của P.VHHT hồng, không sử dụng được
152	123	MAY VI TINH DELL OPTIPLEX 9010 SFF	CC00000002832	07/11/2013	JWF8NW1; 2PF2F6U	Cũ, hồng, không sử dụng được của ĐứcTM P.VHHT

TT	STT	Chủng loại tài sản	Số thẻ tài sản	Ngày đưa vào sử dụng	Serial number	Tình trạng tài sản
153	124	MAY VI TINH DELL OPTIPLEX 9010 SFF	CC00000002835	07/11/2013	2T96NW1; 2BF2BMU	Cũ, hỏng, không sử dụng được của của ThôngTV P.VHHT
154	125	MAY VI TINH DELL OPTIPLEX 990	CC00000002608	22/12/2011	G83LB2S; 18S21VU	Cũ, hỏng, không sử dụng được của NgọcĐQ P.VHHT
155	126	MAY VI TINH DELL OPTIPLEX 990	CC00000003292	22/12/2011	F83LB2S; CN0R49DY6418018S1W NU	Cũ, hỏng, không sử dụng được của P.ANBM
156	127	Máy tính xách tay Dell Latitude 7490	CC00000079282	19/07/2019	1Q1YQV2	Máy tính XT cũ của phòng TCHC hỏng màn hình, hỏng bàn phím, không sử dụng được
157	128	MAY TINH XACH TAY DELL LATITUDE E6420	CC00000003273	22/12/2011	F9TV2Q1	Máy tính XT của P.TCHC cũ, hỏng, không sử dụng được
158	129	MAY TINH XACH TAY Dell Latitude E6440	CC00000002638	22/12/2014	12RNM12	Laptop P.VHHT cũ, hỏng, không sử dụng được
159	130	MAY TINH XACH TAY Dell Latitude E6440	CC00000002952	22/12/2014	2WRNM12	MT xách tay của CB Hà Tuấn Vũ P.TCHC cũ, hỏng, chai pin không sử dụng được
160	131	Máy tính xách tay Dell Latitude E6440	CC00000050694	24/11/2015	FXK2262	Máy tính XT cũ của Tuấn DA P.HCQT cấu hình thấp, không đáp ứng yêu cầu công việc
161	132	Máy tính xách tay Dell Latitude E6440	CC00000050698	24/11/2015	FH03262	Máy tính XT cũ của KiênNT Ban GD cấu hình thấp, không đáp ứng yêu cầu công việc
162	133	Máy tính xách tay Dell Latitude E6440	CC00000050700	24/11/2015	5RK2262	Máy tính XT cũ, hỏng màn hình, cấu hình thấp, không đáp ứng nhu cầu công việc
163	134	MAY TINH XACH TAY HP PROBOOK 640G5	CC000000093966	20/06/2020	5CG01753X4	Máy tính XT cũ của phòng THHT cấu hình thấp, hỏng main, hỏng nút home, không sử dụng được
164	135	MAY SCAN FUJITSU FI6130Z	CC00000003420	12-05-2014	700823	Máy Scan bị hỏng nguồn, không scan giấy tờ được

TT	STT	Chủng loại tài sản	Số thẻ tài sản	Ngày đưa vào sử dụng	Serial number	Tình trạng tài sản
165	136	MAY SCAN 2 MAT FUJITSU F1-6230	CC00000003090	17/07/2009	011797	Máy Scan bị hỏng nguồn, không scan giấy tờ được
166	137	Bàn nhân viên chữ L - TB17	C100000016577	07-01-2013		Gãy, hỏng, tháo rời, không sử dụng được
167	138	Bàn nhân viên chữ L - TB17	C100000016580	07-01-2013		Gãy, hỏng, tháo rời, không sử dụng được
168	139	Bàn nhân viên chữ L - TB17	C100000018870	07-01-2013		Gãy, hỏng, tháo rời, không sử dụng được
169	140	Bàn nhân viên chữ L - TB17	C100000018905	07-01-2013		Gãy, hỏng, tháo rời, không sử dụng được
170	141	Bàn nhân viên chữ L - TB17	C100000019360	07-01-2013		Gãy, hỏng, tháo rời, không sử dụng được
171	142	Bàn nhân viên chữ L - TB17 - 26	C100000017794	07-01-2013		Gãy, hỏng, tháo rời, không sử dụng được
172	143	Bàn nhân viên chữ L - TB17 - 28	C100000018313	07-01-2013		Gãy, hỏng, tháo rời, không sử dụng được
173	144	Bàn nhân viên chữ L KT1300x1300x460x750 - 7	C100000019375	11-03-2014		Gãy, hỏng, tháo rời, không sử dụng được
174	145	Bộ cắt lọc sét lan truyền 100KA-TVSS 100KA: Liebert Accuvar	CC00000002815	01/7/2010	part: LPL230Y100	Lắp đặt tại T4 Duy Tân, hỏng, không sử dụng được
175	146	Bộ lưu điện APC 1100VA, điện áp 230VA_BX1100LI-MS	C100000387541	15/11/2018		Hỏng, không sử dụng được
176	147	BO LUU DIEN CONG SUAT 1100VA, 230VA BX1100LI-MS	C100000330672	04-08-2017	3B1717X04650	UPS hỏng, không sử dụng được của P.VHHT
177	148	BO LUU DIEN CONG SUAT 1100VA, 230VA BX1100LI-MS	C100000330671	04-08-2017	3B1717X22052	UPS hỏng, không sử dụng được của P.VHHT
178	149	BO LUU DIEN CONG SUAT 1100VA, DIEN AP 230VA, BX1100LI-MS	C100000290365	01-11-2016		Hỏng, không sử dụng được
179	150	Bộ lưu điện UPS 1100VA - 3	C100000016349	29/08/2014		UPS hỏng, không sử dụng được của P.VHHT

TT	STT	Chủng loại tài sản	Số thẻ tài sản	Ngày đưa vào sử dụng	Serial number	Tình trạng tài sản
180	151	BO LUU DIEN UPS APC BX 1100 LI-MS	C100000473551	25/09/2020		Hỏng, không sử dụng được
181	152	BO LUU DIEN UPS OFFLINE	C100000345254	10-11-2017		Hỏng, không sử dụng được
182	153	Camera Panasonic BB-HCN 705	C100000019396	21/12/2011		Tài sản là Thiết bị an toàn an ninh từ năm 2011, thời gian sử dụng hơn 11 năm, hiện đã bị hỏng, không thu nhận hình ảnh nhận bàn giao từ P.QTHT.
183	154	Camera Panasonic BL-VP 104w (s/n LJV05473)	C100000016673	30/09/2014		Hỏng, không thu nhận hình ảnh nhận bàn giao từ P.QTHT
184	155	Camera Panasonic BL-VP 104w (s/n LJV07885)	C100000016652	30/09/2014		Hỏng, không thu nhận hình ảnh nhận bàn giao từ P.QTHT
185	156	Camera Panasonic BL-VP 104w (s/n LJV07886)	C100000016649	30/09/2014		Hỏng, không thu nhận hình ảnh nhận bàn giao từ P.QTHT
186	157	Chuột vi tính HP laser mobile	C100000016946	23/05/2018		Chuột máy tính hỏng nhận bàn giao từ khi sáp nhập NH MHB
187	158	Đầu đọc HDD for Desktop - 1	C100000018607	28/05/2010		Hỏng không sử dụng được
188	159	ĐIỆN THOẠI APPLE IPHONE 5S-16G	C100000259417	14/12/2015		Điện thoại hỏng, không sử dụng của P.THHT
189	160	điện thoại bàn Panasonic (Thái Lan) - 1	C100000017796	10-09-2013		Hỏng, không sử dụng được
190	161	điện thoại bàn Panasonic (Thái Lan) - 2	C100000018303	10-09-2013		Hỏng, không sử dụng được
191	162	điện thoại bàn Panasonic (Thái Lan) - 3	C100000017868	10-09-2013		Hỏng, không sử dụng được
192	163	điện thoại bàn Panasonic (Thái Lan) - 4	C100000019342	10-09-2013		Hỏng, không sử dụng được
193	164	điện thoại bàn Panasonic (Thái Lan) - 5	C100000017871	10-09-2013		Hỏng, không sử dụng được
194	165	điện thoại bàn Panasonic (Thái Lan) - 6	C100000018297	10-09-2013		Hỏng, không sử dụng được

TT	STT	Chủng loại tài sản	Số thẻ tài sản	Ngày đưa vào sử dụng	Serial number	Tình trạng tài sản
195	166	điện thoại bàn Panasonic (Thái Lan) - 7	C100000018309	10-09-2013		Hỏng, không sử dụng được
196	167	điện thoại bàn Panasonic (Thái Lan) - 1	C100000016713	10-09-2013		Thiết bị hỏng, không nghe được
197	168	Điện thoại để bàn Panasonic	C100000018438	30/09/2008		Hỏng, không sử dụng được
198	169	Điện thoại để bàn Panasonic	C100000018537	30/09/2008		Hỏng, không sử dụng được
199	170	Điện thoại để bàn Panasonic	C100000018539	30/09/2008		Hỏng, không sử dụng được
200	171	Điện thoại để bàn Panasonic	C100000018542	30/09/2008		Hỏng, không sử dụng được
201	172	Điện thoại để bàn Panasonic	C100000018545	30/09/2008		Hỏng, không sử dụng được
202	173	Điện thoại để bàn Panasonic	C100000018713	30/09/2008		Hỏng, không sử dụng được
203	174	Điện thoại để bàn Panasonic	C100000018827	30/09/2008		Hỏng, không sử dụng được
204	175	Điện thoại để bàn Panasonic	C100000018828	30/09/2008		Hỏng, không sử dụng được
205	176	Điện thoại để bàn Panasonic	C100000018829	30/09/2008		Hỏng, không sử dụng được
206	177	Điện thoại để bàn Panasonic	C100000018831	30/09/2008		Hỏng, không sử dụng được
207	178	Điện thoại để bàn Panasonic	C100000019663	30/09/2008		Hỏng, không sử dụng được
208	179	ĐIỆN THOẠI BLACKBERRY CLASSIC- Q20	C100000246032	12-04-2015	0861-8879-0446	Hỏng, không sử dụng được
209	180	ĐIỆN THOẠI DI ĐỘNG APPLE IPHONE 5S-16GB	C100000245997	12-04-2015	F2LLEH3FNJJ	Hỏng, không sử dụng được
210	181	ĐIỆN THOẠI DI ĐỘNG NOKIA LUMIA 930	C100000245998	12-04-2015	353633063561519	Hỏng, không sử dụng được
211	182	DIEN THOAI DI DONG SAMSUNG 12 PRIME GOLD	C100000329459	28/06/2017		Hỏng, không sử dụng được
212	183	Điện thoại KTX S500 - 2	C100000018088	06-09-2010		Thiết bị hỏng, không nghe được
213	184	Điện thoại KTX S500 - 3	C100000018628	06-09-2010		Thiết bị hỏng, không nghe được
214	185	ĐIỆN THOẠI SAMSUNG GALAXY A7	C100000246031	12-04-2015	359092058757950	Hỏng, không sử dụng được
215	186	Điều hoà Funiki 24000 BTU	C100000019410	15/06/2010		Hỏng, đã tháo rời, không sử dụng được

TT	STT	Chủng loại tài sản	Số thẻ tài sản	Ngày đưa vào sử dụng	Serial number	Tình trạng tài sản
216	187	Đồng hồ treo tường	C100000016393	23/05/2015		Gãy kim, hỏng máy, không chạy được
217	188	Đồng hồ treo tường KASHI	C100000018373	05-07-2007		Hỏng máy, không chạy được
218	189	Đồng hồ treo tường KASHI - 1	C100000018370	05-07-2007		Hỏng máy, không chạy được
219	190	Ghế nhân viên	C100000016640	23/12/2011		Gãy, hỏng, không sử dụng được
220	191	Ghế nhân viên	C100000364200	23/04/2018		Gãy, hỏng, không sử dụng được
221	192	Ghế nhân viên - 1	C100000016627	23/12/2011		Gãy, hỏng, không sử dụng được
222	193	Ghế nhân viên - 2	C100000016755	23/12/2011		Gãy, hỏng, không sử dụng được
223	194	Ghế nhân viên - 3	C100000016634	23/12/2011		Gãy, hỏng, không sử dụng được
224	195	GHE NHAN VIEN KT: 600X600X1070 mm	C100000347070	05-12-2017		Gãy, hỏng, không sử dụng được
225	196	GHE NHAN VIEN KT: 600X600X1070 mm	C100000347077	05-12-2017		Gãy, hỏng, không sử dụng được
226	197	Ghế nhân viên lưới	C100000257895	14/09/2015		Gãy, hỏng, không sử dụng được
227	198	Ghế nhân viên lưới	C100000257899	14/09/2015		Gãy, hỏng, không sử dụng được
228	199	Ghế nhân viên lưới	C100000257901	14/09/2015		Gãy, hỏng, không sử dụng được
229	200	Ghế nhân viên lưới	C100000257904	14/09/2015		Gãy, hỏng, không sử dụng được
230	201	Ghế nhân viên lưới	C100000257919	14/09/2015		Gãy, hỏng, không sử dụng được
231	202	Ghế nhân viên - 2	C100000016527	23/12/2011		Gãy, hỏng, không sử dụng được
232	203	Ghế nhân viên - 4	C100000016656	23/12/2011		Gãy, hỏng, không sử dụng được
233	204	Ghế nhân viên - 5	C100000016515	23/12/2011		Gãy, hỏng, không sử dụng được
234	205	Ghế nhân viên - 6	C100000016662	23/12/2011		Gãy, hỏng, không sử dụng được
235	206	Ghế phó phòng - C3 - 13	C100000016488	07-01-2013		Gãy, hỏng, không sử dụng được
236	207	Ghế phó phòng - C3 - 7	C100000016574	07-01-2013		Gãy, hỏng, không sử dụng được
237	208	Ghế phó phòng - C3 - 8	C100000016450	07-01-2013		Gãy, hỏng, không sử dụng được
238	209	Ghế phó phòng - C3 - 9	C100000016576	07-01-2013		Gãy, hỏng, không sử dụng được
239	210	Ghế phòng họp bọc da - 9	C100000016945	29/12/2012		Gãy, hỏng, không sử dụng được

TT	STT	Chủng loại tài sản	Số thẻ tài sản	Ngày đưa vào sử dụng	Serial number	Tình trạng tài sản
240	211	Ghế phòng họp GD MS CO038 - 4	C100000017267	29/12/2012		Gãy, hỏng, không sử dụng được
241	212	Ghế SHC 149/EURO OAK, TH3060 - 2	C100000017637	24/01/2014		Gãy, hỏng, không sử dụng được
242	213	Ghế SHC 149/EURO OAK, TH3060 - 3	C100000019627	24/01/2014		Gãy, hỏng, không sử dụng được
243	214	Ghế SHC 149/EURO OAK, TH3060 - 4	C100000018032	24/01/2014		Gãy, hỏng, không sử dụng được
244	215	Ghế SHC 149/EURO OAK, TH3060 - 5	C100000017640	24/01/2014		Gãy, hỏng, không sử dụng được
245	216	Ghế SHC 149/EURO OAK, TH3060 - 6	C100000017595	24/01/2014		Gãy, hỏng, không sử dụng được
246	217	Ghế SHC 149A/EURO OAK, TH3060 - 1	C100000018035	24/01/2014		Gãy, hỏng, không sử dụng được
247	218	Ghế SHC 149A/EURO OAK, TH3060 - 2	C100000019558	24/01/2014		Gãy, hỏng, không sử dụng được
248	219	Ghế xoay đệm ni - 10	C100000016468	15/02/2008		Gãy, hỏng, không sử dụng được
249	220	Ghế xoay đệm ni - 4	C100000018985	15/02/2008		Gãy, hỏng, không sử dụng được
250	221	Ghế xoay đệm ni - 5	C100000018932	15/02/2008		Gãy, hỏng, không sử dụng được
251	222	Ghế xoay đệm ni - 6	C100000016602	15/02/2008		Gãy, hỏng, không sử dụng được
252	223	Ghế xoay đệm ni - 7	C100000018988	15/02/2008		Gãy, hỏng, không sử dụng được
253	224	Ghế xoay đệm ni - 8	C100000019560	15/02/2008		Gãy, hỏng, không sử dụng được
254	225	GHẾ XOAY NHÂN VIÊN GX 08 A-M	C100000457338	15/04/2020		Gãy, hỏng, không sử dụng được
255	226	Ghế xoay ni lưng cao màu xanh biển K17	C100000016404	23/05/2015		Gãy, hỏng, không sử dụng được
256	227	GHẾ XOAY -NT190	C100000245956	16/11/2015		Gãy, hỏng, không sử dụng được
257	228	Ghế xoay to	C100000019084	20/07/2005		Gãy, hỏng, không sử dụng được
258	229	Ghế xoay VP GX08A-M lưng lưới đen, da đen, chân sao mạ - 13	C100000017025	09-03-2014		Gãy, hỏng, không sử dụng được

TT	STT	Chủng loại tài sản	Số thẻ tài sản	Ngày đưa vào sử dụng	Serial number	Tình trạng tài sản
259	230	Ghế xoay VP GX08A-M lưng lưới đen, da đen, chân sao mạ - 14	C100000019682	09-03-2014		Gãy, hỏng, không sử dụng được
260	231	Ghế xoay VP GX08A-M lưng lưới đen, da đen, chân sao mạ - 15	C100000017071	09-03-2014		Gãy, hỏng, không sử dụng được
261	232	Ghế xoay VP GX08A-M lưng lưới đen, da đen, chân sao mạ - 16	C100000018821	09-03-2014		Gãy, hỏng, không sử dụng được
262	233	Ghế xoay VP GX08A-M lưng lưới đen, da đen, chân sao mạ - 17	C100000019080	09-03-2014		Gãy, hỏng, không sử dụng được
263	234	Ghế xoay VP GX08A-M lưng lưới đen, da đen, chân sao mạ - 2	C100000019618	09-03-2014		Gãy, hỏng, không sử dụng được
264	235	Ghế xoay VP GX08A-M lưng lưới đen, da đen, chân sao mạ - 20	C100000016849	09-03-2014		Gãy, hỏng, không sử dụng được
265	236	Ghế xoay VP GX08A-M lưng lưới đen, da đen, chân sao mạ - 22	C100000017505	09-03-2014		Gãy, hỏng, không sử dụng được
266	237	Ghế xoay VP GX08A-M lưng lưới đen, da đen, chân sao mạ - 23	C100000016852	09-03-2014		Gãy, hỏng, không sử dụng được
267	238	Ghế xoay VP GX08A-M lưng lưới đen, da đen, chân sao mạ - 25	C100000017508	09-03-2014		Gãy, hỏng, không sử dụng được
268	239	Ghế xoay VP GX08A-M lưng lưới đen, da đen, chân sao mạ - 28	C100000017511	09-03-2014		Gãy, hỏng, không sử dụng được
269	240	Ghế xoay VP GX08A-M lưng lưới đen, da đen, chân sao mạ - 3	C100000017569	09-03-2014		Gãy, hỏng, không sử dụng được
270	241	Ghế xoay VP GX08A-M lưng lưới đen, da đen, chân sao mạ - 33	C100000019600	09-03-2014		Gãy, hỏng, không sử dụng được

TT	STT	Chủng loại tài sản	Số thẻ tài sản	Ngày đưa vào sử dụng	Serial number	Tình trạng tài sản
271	242	Ghế xoay VP GX08A-M lưng lưới đen, da đen, chân sao mạ - 37	C100000019684	09-03-2014		Gãy, hỏng, không sử dụng được
272	243	Ghế xoay VP GX08A-M lưng lưới đen, da đen, chân sao mạ - 38	C100000017559	09-03-2014		Gãy, hỏng, không sử dụng được
273	244	Ghế xoay VP GX08A-M lưng lưới đen, da đen, chân sao mạ - 7	C100000016470	09-03-2014		Gãy, hỏng, không sử dụng được
274	245	Ghế xoay VP GX08A-M lưng lưới đen, da đen, chân sao mạ - 2	C100000017523	09-03-2014		Gãy, hỏng, không sử dụng được
275	246	Ghế xoay VP GX08A-M lưng lưới đen, da đen, chân sao mạ - 4	C100000017506	09-03-2014		Gãy, hỏng, không sử dụng được
276	247	Ghế xoay VP GX08A-M lưng lưới đen, da đen, chân sao mạ - 5	C100000017529	09-03-2014		Gãy, hỏng, không sử dụng được
277	248	GIUONG GAP QL-CMA-750	C100000242993	11-03-2015		Gãy, hỏng, không sử dụng được
278	249	GIUONG GAP QL-CMA-750	C100000242997	11-03-2015		Gãy, hỏng, không sử dụng được
279	250	HOC DI DONG KT:410X500X560 mm	C100000349872	30/11/2017		Gãy, hỏng không sử dụng được
280	251	Hộc di động nhân viên 3 ngăn kéo KT410*500*600 -mã HG-02	C100000017438	07-04-2014		Gãy, hỏng không sử dụng được
281	252	HOC TU DI DONG CO BANH XE KT 500X500x550H	C100000299802	14/12/2016		Gãy, hỏng không sử dụng được
282	253	KÉT SẮT HÒA PHÁT	C100000245995	30/11/2015	938783	Két cũ, hỏng, không sử dụng của P.TCNS
283	254	Laptop HP450 DON16PA - 1	C100000017313	29/12/2012		Laptop P.VHHT cũ, hỏng, không sử dụng được
284	255	Laptop HP450 DON16PA - 19	C100000017157	29/12/2012		Máy tính XT cũ, hỏng, không sử dụng được của CB Nguyễn Ngọc Mạnh P.THHT

TT	STT	Chủng loại tài sản	Số thẻ tài sản	Ngày đưa vào sử dụng	Serial number	Tình trạng tài sản
285	256	Laptop HP450 DON16PA - 20	C100000019099	29/12/2012		Máy tính XT cũ, hỏng, không sử dụng được của CB Tiêu Thị Dự P.THHT
286	257	Laptop HP450 DON16PA - 4	C100000017316	29/12/2012		Máy tính XT cũ, hỏng, không sử dụng được P.QTHT
287	258	Máy đếm tiền	C100000018802	23/05/2015		Máy bị hỏng, nhận TS từ NH MHB
288	259	Máy hủy tài liệu Bingo C30	C100000016347	29/08/2014		Hỏng, không sử dụng được
289	260	Máy hủy tài liệu Primo 900 (3.9mm) - 2	C100000016445	18/07/2008		Máy hủy cũ, hỏng, không sử dụng được của TTDP Hải Dương
290	261	Máy in HP 2055 DN	C100000019041	31/08/2010		Máy in hỏng, không sử dụng được P.QTHT
291	262	MAY IN HP 2055DN	CC00000003219	23/11/2011		Máy in hỏng, không in được
292	263	Máy in HP Laser Jet Pro 400M 401DN	C100000017453	08-07-2014		Máy in hỏng, không sử dụng được P.QTHT
293	264	MÁY QUÉT (SCAN) PANASONIC KV-S1015C	C100000291068	01-11-2016	F9266VG1159	Máy Scan cũ, hỏng, không sử dụng được của P.QTHT
294	265	MAY SCAN CANON LIDE 110	C100000016565	19/11/2012	KEFD63173	Máy Scan cũ, hỏng, không sử dụng được của P.THHT
295	266	MAY SCAN HP G3110	C100000339585	23/10/2017	CN681DA02Q	Máy Scan cũ, hỏng, không sử dụng được của TTDP Hải Dương
296	267	MÁY TÍNH BẢNG APPLE IPAD MINI2-16GB	C100000246033	12-04-2015	F9QDKXQPLMJ	Hỏng, không sử dụng được
297	268	MÁY TÍNH BẢNG SAMSUNG GALAXY TAB	C100000258865	28/12/2015	359899062516465	Máy tính cũ, hỏng, không sử dụng của P.THHT
298	269	MÁY TÍNH BẢNG SAMSUNG GALAXY TAB	C100000258884	28/12/2015	359899062516457	Máy tính cũ, hỏng, không sử dụng của anh TuấnDT P.PHTT
299	270	MÁY TÍNH BẢNG SAMSUNG GALAXY TAB A PLUS 9.7	C100000246030	12-04-2015	356564056007896	Hỏng, không sử dụng được

TT	STT	Chủng loại tài sản	Số thẻ tài sản	Ngày đưa vào sử dụng	Serial number	Tình trạng tài sản
300	271	MAY TINH XACH TAY DELL INSPIRON 3467 i3	C100000356311	20/12/2017	B7K4NJ2	Máy tính XT hồng, lỗi màn hình không sử dụng được P.TCHC
301	272	MAY TINH XACH TAY DELL INSPIRON 3467 i3	C100000356312	20/12/2017	B5K4NJ2	Máy tính XT hồng bàn phím, màn hình có vết đen, không sử dụng được P.TCHC
302	273	MAY TINH XACH TAY DELL INSPIRON 3467 i3	C100000356313	20/12/2017	HJK4NJ2	Máy tính XT hồng, lỗi main không sử dụng được P.TCHC
303	274	MAY TINH XACH TAY DELL INSPIRON 3467 i3	C100000356314	20/12/2017	D496NJ2	Máy tính XT hồng màn hình không sử dụng được P.TCHC
304	275	MAY TINH XACH TAY DELL INSPIRON 3467 i3	C100000356315	20/12/2017	1PG4NJ2	Máy tính XT hồng màn hình, hồng bàn phím không sử dụng được P.TCHC
305	276	MAY TINH XACH TAY DELL INSPIRON 3467 i3	C100000356316	20/12/2017	DKK4NJ2	Máy tính XT hồng nguồn, không sử dụng được P.TCHC
306	277	MAY TINH XACH TAY DELL INSPIRON 3467 i3	C100000356322	20/12/2017	71D6PJ2	Máy tính XT hồng main, không sử dụng được P.THHT
307	278	MAY TINH XACH TAY DELL INSPIRON 3467 i3	C100000356329	20/12/2017	JPG4NJ2	Laptop P.VHHT cũ, hồng, không sử dụng được
308	279	Máy tính xách tay HP 14-R221TU L0K98PA	C100000245702	12-10-2015	CND5094PGT	Máy xách tay của CB Tạ Liên Dung P.TCNS cũ ,hồng , không sử dụng được
309	280	Máy tính xách tay HP 15-bs642TU	C100000387554	15/11/2018	5CD8305ZSF	Hồng pin, vỡ viền máy tính, chạy chậm, không đáp ứng nhu cầu công việc
310	281	Máy tính xách tay HP14-R041TU-J6M10PA - 10	C100000016683	25/12/2014	CND4453ZP4	Máy tính XT cũ, hồng, không sử dụng được của nhóm SOA P.THHT
311	282	Máy tính xách tay HP14-R041TU-J6M10PA - 11	C100000016833	25/12/2014	CND44545M6	Máy tính XT cũ, hồng, không sử dụng được của CB Vũ Thị Hoài Thanh P.THHT
312	283	Máy tính xách tay HP14-R041TU-J6M10PA - 16	C100000018891	10-04-2015	CND44548JC	Máy xách tay của Nguyễn Thu Hằng P.TCNS- tình trạng cũ hồng, không sử dụng được

TT	STT	Chủng loại tài sản	Số thẻ tài sản	Ngày đưa vào sử dụng	Serial number	Tình trạng tài sản
313	284	Máy tính xách tay HP14-R041TU-J6M10PA - 7	C100000016681	25/12/2014		Cũ, hỏng, không sử dụng được
314	285	mua mới 9 ghế nhân viên - 1	C100000019476	08-10-2011		Gãy, hỏng, không sử dụng được
315	286	mua mới 9 ghế nhân viên - 2	C100000019511	08-10-2011		Gãy, hỏng, không sử dụng được
316	287	mua mới 9 ghế nhân viên - 3	C100000019498	08-10-2011		Gãy, hỏng, không sử dụng được
317	288	mua mới 9 ghế nhân viên - 4	C100000018442	08-10-2011		Gãy, hỏng, không sử dụng được
318	289	mua mới 9 ghế nhân viên - 6	C100000019662	08-10-2011		Gãy, hỏng, không sử dụng được
319	290	mua mới 9 ghế nhân viên - 7	C100000018390	08-10-2011		Gãy, hỏng, không sử dụng được
320	291	mua mới 9 ghế nhân viên - 9	C100000018580	08-10-2011		Gãy, hỏng, không sử dụng được
321	292	ổ cắm nguồn cho dòng 32A-C13-C19-AP7553 - 1	C100000017975	01-06-2014		T4 - Duy Tân (không sử dụng) đã nhận bàn giao về kho từ P.QTHT
322	293	ổ cắm nguồn cho dòng 32A-C13-C19-AP7553 - 10	C100000017634	01-06-2014		T4 - Duy Tân (không sử dụng) đã nhận bàn giao về kho từ P.QTHT
323	294	ổ cắm nguồn cho dòng 32A-C13-C19-AP7553 - 2	C100000017591	01-06-2014		T4 - Duy Tân (không sử dụng) đã nhận bàn giao về kho từ P.QTHT
324	295	ổ cắm nguồn cho dòng 32A-C13-C19-AP7553 - 3	C100000019282	01-06-2014		T4 - Duy Tân (không sử dụng) đã nhận bàn giao về kho từ P.QTHT
325	296	ổ cắm nguồn cho dòng 32A-C13-C19-AP7553 - 4	C100000019236	01-06-2014		T4 - Duy Tân (không sử dụng) đã nhận bàn giao về kho từ P.QTHT
326	297	ổ cắm nguồn cho dòng 32A-C13-C19-AP7553 - 5	C100000017628	01-06-2014		T4 - Duy Tân (không sử dụng) đã nhận bàn giao về kho từ P.QTHT
327	298	ổ cắm nguồn cho dòng 32A-C13-C19-AP7553 - 6	C100000019239	01-06-2014		T4 - Duy Tân (không sử dụng) đã nhận bàn giao về kho từ P.QTHT
328	299	ổ cắm nguồn cho dòng 32A-C13-C19-AP7553 - 7	C100000017631	01-06-2014		T4 - Duy Tân (không sử dụng) đã nhận bàn giao về kho từ P.QTHT

TT	STT	Chủng loại tài sản	Số thẻ tài sản	Ngày đưa vào sử dụng	Serial number	Tình trạng tài sản
329	300	Ổ cắm nguồn cho dòng 32A-C13-C19-AP7553 - 8	C100000019285	01-06-2014		T4 - Duy Tân (không sử dụng) đã nhận bàn giao về kho từ P.QTHT
330	301	Ổ cắm nguồn cho dòng 32A-C13-C19-AP7553 - 9	C100000018026	01-06-2014		T4 - Duy Tân (không sử dụng) đã nhận bàn giao về kho từ P.QTHT
331	302	Phích đun điện Zorisulm	C100000016183	18/07/2008		Phích cháy, hỏng, không sử dụng được của TTDP Hải Dương
332	303	Quạt âm trần DPT 15-32B	C100000388895	16/11/2018		Hỏng, không sử dụng được nhận bàn giao từ P.QTHT
333	304	Quạt âm trần DPT 15-32B	C100000388896	16/11/2018		Hỏng, không sử dụng được nhận bàn giao từ P.QTHT
334	305	Quạt cây điện cơ Thống Nhất có điều khiển từ xa - 3	C100000019058	04-04-2014		Quạt cũ, gãy, hỏng, không sử dụng được của P.THHT
335	306	Quạt cây Vinawin có điều khiển QD400-XMS - 1	C100000017083	29/08/2014		Quạt cũ, gãy, hỏng, không sử dụng được của TTDP Hải Dương
336	307	Quạt cây Vinawin có điều khiển QD400-XMS - 2	C100000016251	29/08/2014		Quạt cũ, gãy, hỏng, không sử dụng được của TTDP Hải Dương
337	308	Smart tivi LG 47" model 47LB561	C100000017651	04-10-2015	009VNNV1D359	Ti vi hỏng, không sử dụng được P.QTHT
338	309	Sofa đọi sành giao dịch - SF3 - 1	C100000018183	07-01-2013		Gãy, hỏng, không sử dụng được
339	310	Sofa đọi sành giao dịch - SF3 - 11	C100000019296	07-01-2013		Gãy, hỏng, không sử dụng được
340	311	Sofa đọi sành giao dịch - SF3 - 2	C100000018198	07-01-2013		Gãy, hỏng, không sử dụng được
341	312	Sofa đọi sành giao dịch - SF3 - 3	C100000017722	07-01-2013		Gãy, hỏng, không sử dụng được
342	313	Sofa đọi sành giao dịch - SF3 - 4	C100000019307	07-01-2013		Gãy, hỏng, không sử dụng được
343	314	Sofa đọi sành giao dịch - SF3 - 6	C100000017728	07-01-2013		Gãy, hỏng, không sử dụng được
344	315	Sofa đọi sành giao dịch - SF3 - 7	C100000019310	07-01-2013		Gãy, hỏng, không sử dụng được
345	316	Sofa đọi sành giao dịch - SF3 - 9	C100000019337	07-01-2013		Gãy, hỏng, không sử dụng được

TT	STT	Chủng loại tài sản	Số thẻ tài sản	Ngày đưa vào sử dụng	Serial number	Tình trạng tài sản
346	317	Tai nghe Sennheiser PC8 USB	C100000418984	06-03-2019		Tai nghe hỏng, không sử dụng được nhận bàn giao của P.KVMT.
347	318	Tai nghe Sennheiser PC8 USB	C100000418985	06-03-2019		Tai nghe hỏng, không sử dụng được nhận bàn giao của P.KVMT.
348	319	Tai nghe Sennheiser PC8 USB	C100000418986	06-03-2019		Tai nghe hỏng, không sử dụng được nhận bàn giao của P.KVMT.
349	320	Tai nghe Sennheiser PC8 USB	C100000418987	06-03-2019		Tai nghe hỏng, không sử dụng được nhận bàn giao của P.KVMT.
350	321	Tai nghe Sennheiser PC8 USB	C100000418988	06-03-2019		Tai nghe hỏng, không sử dụng được nhận bàn giao của P.KVMT.
351	322	Tai nghe Sennheiser PC8 USB	C100000418989	06-03-2019		Tai nghe hỏng, không sử dụng được nhận bàn giao của P.KVMT.
352	323	Tai nghe Sennheiser PC8 USB	C100000418990	06-03-2019		Tai nghe hỏng, không sử dụng được nhận bàn giao của P.KVMT.
353	324	Tai nghe Sennheiser PC8 USB	C100000418991	06-03-2019		Tai nghe hỏng, không sử dụng được nhận bàn giao của P.KVMT.
354	325	Tai nghe Sennheiser PC8 USB	C100000418992	06-03-2019		Tai nghe hỏng, không sử dụng được nhận bàn giao của P.KVMT.
355	326	Tai nghe Sennheiser PC8 USB	C100000418993	06-03-2019		Tai nghe hỏng, không sử dụng được nhận bàn giao của P.KVMT.
356	327	Tai nghe Sennheiser PC8 USB	C100000418994	06-03-2019		Tai nghe hỏng, không sử dụng được nhận bàn giao của P.KVMT.
357	328	THIET BI KIEM SOAT VAO RA BANG VAN TAY	C100000243027	21/10/2015		Hỏng, không sử dụng được
358	329	THIET BI KIEM SOAT VAO RA BANG VAN TAY	C100000243119	21/10/2015		Hỏng, không sử dụng được

TT	STT	Chủng loại tài sản	Số thẻ tài sản	Ngày đưa vào sử dụng	Serial number	Tình trạng tài sản
359	330	THIET BI KIEM SOAT VAO RA BANG VAN TAY	C100000243120	21/10/2015		Hỏng, không sử dụng được
360	331	Thiết bị lưu điện UPS 1100VA - 1	C100000018128	17/11/2014		UPS hỏng, không sử dụng được của P.VHHT
361	332	Thiết bị lưu điện UPS 1100VA - 3	C100000019419	17/11/2014		UPS hỏng, không sử dụng được của P.VHHT
362	333	Thiết bị lưu điện UPS 1100VA - 4	C100000018130	17/11/2014		UPS hỏng, không sử dụng được của P.VHHT
363	334	Ti vi LCD LG 42LK 450 nhập kho	C100000019395	22/11/2011		Hỏng, cháy bóng hình, không sử dụng được
364	335	Tủ tài liệu thấp khu vực nhân viên (hoàn thiện 2 mặt) - 10	C100000018745	07-01-2013		Gãy, hỏng không sử dụng được
365	336	Tủ tài liệu thấp khu vực nhân viên (hoàn thiện 2 mặt) - 7	C100000018744	07-01-2013		Gãy, hỏng không sử dụng được
366	337	Tủ tài liệu thấp khu vực nhân viên (hoàn thiện 2 mặt) - 91	C100000019216	07-01-2013		Gãy, hỏng không sử dụng được
367	338	Tủ tài liệu thấp khu vực nhân viên (hoàn thiện 2 mặt) - 94	C100000019219	07-01-2013		Gãy, hỏng không sử dụng được
368	339	Tủ tài liệu thấp khu vực nhân viên (hoàn thiện 2 mặt) - 96	C100000017765	07-01-2013		Gãy, hỏng không sử dụng được
369	340	UPS 1100VA	C100000017654	04-03-2015		UPS hỏng, không sử dụng được của P.ANBM
370	341	UPS Santak Online 1KVA	C100000019327	15/10/2009		UPS hỏng, không sử dụng được P.QTHT
371	342	Vách ngăn bàn nhân viên - VG1 - 70	C100000019349	07-01-2013		Gãy, hỏng, không sử dụng được
372	343	Vách ngăn bàn nhân viên - VG1 - 71	C100000017870	07-01-2013		Gãy, hỏng, không sử dụng được
373	344	Vách ngăn bàn nhân viên - VG1 - 72	C100000019300	07-01-2013		Gãy, hỏng, không sử dụng được
374	345	Vách ngăn bàn nhân viên - VG1 - 73	C100000017872	07-01-2013		Gãy, hỏng, không sử dụng được
375	346	Vách ngăn bàn nhân viên - VG1 - 74	C100000018405	07-01-2013		Gãy, hỏng, không sử dụng được

TT	STT	Chủng loại tài sản	Số thẻ tài sản	Ngày đưa vào sử dụng	Serial number	Tình trạng tài sản
376	347	Vách ngăn bàn nhân viên - VG1 - 75	C100000019642	07-01-2013		Gãy, hỏng, không sử dụng được
377	348	Vách ngăn ni kính-VG3	C100000016708	07-01-2013		Gãy, hỏng, không sử dụng được
III Tài sản đặt tại: Số 472 Nguyễn Thị Minh Khai, phường.2, quận 3, TP Hồ Chí Minh						
378	1	Máy tính để bàn Dell Optiplex 9020	CC00000003050	22/12/2014	HKRFW22; CN04P3DP72872473CNU MA00	Hỏng không sửa chữa được
379	2	Máy tính để bàn Dell Optiplex 9020	CC00000003484	22/12/2014	6JRFW22; CN04P3DP72872473CNW MA00	Hỏng không sửa chữa được
380	3	Máy tính để bàn Dell Optiplex 9020	CC000000050657	24-11-2015	58KC2VBA02/4T12V72	Hỏng không sửa chữa được
381	4	Máy tính để bàn Dell Optiplex 9020	CC000000050658	24/11/2015	58KA9WBA02/4SL4V72	Hỏng không sửa chữa được
382	5	Máy tính để bàn Dell Optiplex 9020	CC000000050659	24-11-2015	58KAA0BA02/4T91V72	Hỏng không sửa chữa được
383	6	Máy tính để bàn Dell Optiplex 9020	CC000000050660	24-11-2015	58KAA2BA02/4SM4V72	Hỏng không sửa chữa được
384	7	Máy tính để bàn Dell Optiplex 9020	CC000000050661	24/11/2015	58KAADBA02/4T51V72	Hỏng không sửa chữa được
385	8	Máy tính để bàn Dell Optiplex 9020	CC000000050662	24-11-2015	58KCDLBA02/4SCYT72	Hỏng không sửa chữa được
386	9	MAY VI TINH DELL Optiplex 9010	CC00000003030	11-07-2013	5GB6NW1; 2BF498U	Hỏng không sửa chữa được
387	10	Dieu hoa 18000 BTU	C100000018578	30-12-2008		Nhận bàn giao từ MHB năm 2015, quá cũ, lạc hậu công nghệ, không đáp ứng yêu cầu công việc
388	11	Thiết bị điện thoại IP Phone loại 1 cho BGDCisco Model : CP	C100000017136	23/05/2018	FCH14409BJ5	Nhận bàn giao từ MHB năm 2015, quá cũ, lạc hậu công nghệ, không đáp ứng yêu cầu công việc
389	12	Thiết bị điện thoại IP Phone loại 1 cho BGDCisco Model : CP	C100000018161	23/05/2018	FCH144098FV	Nhận bàn giao từ MHB năm 2015, quá cũ, lạc hậu công nghệ, không đáp ứng yêu cầu công việc
390	13	Thiết bị điện thoại IP Phone loại 1 cho BGDCisco Model : CP	C100000018634	23/05/2018	FCH144096ZJ	Nhận bàn giao từ MHB năm 2015, quá cũ, lạc hậu công nghệ, không đáp ứng yêu cầu công việc

TT	STT	Chủng loại tài sản	Số thẻ tài sản	Ngày đưa vào sử dụng	Serial number	Tình trạng tài sản
391	14	Thiết bị điện thoại IP Phone loại 1 cho BGDCisco Model : CP	C100000018635	23/05/2018	FCH14409790	Nhận bàn giao từ MHB năm 2015, quá cũ, lạc hậu công nghệ, không đáp ứng yêu cầu công việc
392	15	Thiết bị điện thoại IP Phone loại 1 cho BGDCisco Model : CP	C100000018654	23/05/2018	FCH 1440 9CBH	Nhận bàn giao từ MHB năm 2015, quá cũ, lạc hậu công nghệ, không đáp ứng yêu cầu công việc
393	16	Thiết bị điện thoại IP Phone loại 3 cho nhân viên Cisco Mod	C100000017203	23/05/2018	FCH144197DN	Nhận bàn giao từ MHB năm 2015, quá cũ, lạc hậu công nghệ, không đáp ứng yêu cầu công việc
394	17	Thiết bị điện thoại IP Phone loại 3 cho nhân viên Cisco Mod	C100000017229	23/05/2018	FCH144198CF	Nhận bàn giao từ MHB năm 2015, quá cũ, lạc hậu công nghệ, không đáp ứng yêu cầu công việc
395	18	Thiết bị điện thoại IP Phone loại 3 cho nhân viên Cisco Mod	C100000017230	23/05/2018	FCH144196Z7	Nhận bàn giao từ MHB năm 2015, quá cũ, lạc hậu công nghệ, không đáp ứng yêu cầu công việc
396	19	Thiết bị điện thoại IP Phone loại 3 cho nhân viên Cisco Mod	C100000017247	23/05/2018	FCH144197BU	Nhận bàn giao từ MHB năm 2015, quá cũ, lạc hậu công nghệ, không đáp ứng yêu cầu công việc
397	20	Thiết bị điện thoại IP Phone loại 3 cho nhân viên Cisco Mod	C100000017256	23/05/2018	FCH1441979N	Nhận bàn giao từ MHB năm 2015, quá cũ, lạc hậu công nghệ, không đáp ứng yêu cầu công việc
398	21	Thiết bị điện thoại IP Phone loại 3 cho nhân viên Cisco Mod	C100000017270	23/05/2018	FCH144197DU	Nhận bàn giao từ MHB năm 2015, quá cũ, lạc hậu công nghệ, không đáp ứng yêu cầu công việc
399	22	Thiết bị điện thoại IP Phone loại 3 cho nhân viên Cisco Mod	C100000017275	23/05/2018	FCH144197EE	Nhận bàn giao từ MHB năm 2015, quá cũ, lạc hậu công nghệ, không đáp ứng yêu cầu công việc

TT	STT	Chủng loại tài sản	Số thể tài sản	Ngày đưa vào sử dụng	Serial number	Tình trạng tài sản
400	23	Thiết bị điện thoại IP Phone loại 3 cho nhân viên Cisco Mod	C100000017291	23/05/2018	FCH143090F1	Nhận bàn giao từ MHB năm 2015, quá cũ, lạc hậu công nghệ, không đáp ứng yêu cầu công việc
401	24	Thiết bị điện thoại IP Phone loại 3 cho nhân viên Cisco Mod	C100000017312	23/05/2018	FCH144197F2	Nhận bàn giao từ MHB năm 2015, quá cũ, lạc hậu công nghệ, không đáp ứng yêu cầu công việc
402	25	Thiết bị điện thoại IP Phone loại 3 cho nhân viên Cisco Mod	C100000017337	23/05/2018	FCH14279XM6	Nhận bàn giao từ MHB năm 2015, quá cũ, lạc hậu công nghệ, không đáp ứng yêu cầu công việc
403	26	Thiết bị điện thoại IP Phone loại 3 cho nhân viên Cisco Mod	C100000017340	23/05/2018	FCH14309173	Nhận bàn giao từ MHB năm 2015, quá cũ, lạc hậu công nghệ, không đáp ứng yêu cầu công việc
404	27	Thiết bị điện thoại IP Phone loại 3 cho nhân viên Cisco Mod	C100000017346	23/05/2018	FCH1441978P	Nhận bàn giao từ MHB năm 2015, quá cũ, lạc hậu công nghệ, không đáp ứng yêu cầu công việc
405	28	Thiết bị điện thoại IP Phone loại 3 cho nhân viên Cisco Mod	C100000017355	23/05/2018	FCH1430915D	Nhận bàn giao từ MHB năm 2015, quá cũ, lạc hậu công nghệ, không đáp ứng yêu cầu công việc
406	29	Thiết bị điện thoại IP Phone loại 3 cho nhân viên Cisco Mod	C100000017357	23/05/2018	FCH14279XFZ	Nhận bàn giao từ MHB năm 2015, quá cũ, lạc hậu công nghệ, không đáp ứng yêu cầu công việc
407	30	Thiết bị điện thoại IP Phone loại 3 cho nhân viên Cisco Mod	C100000017360	23/05/2018	FCH14279YDS	Nhận bàn giao từ MHB năm 2015, quá cũ, lạc hậu công nghệ, không đáp ứng yêu cầu công việc
408	31	Thiết bị điện thoại IP Phone loại 3 cho nhân viên Cisco Mod	C100000017363	23/05/2018	FCH14279XF9	Nhận bàn giao từ MHB năm 2015, quá cũ, lạc hậu công nghệ, không đáp ứng yêu cầu công việc

TT	STT	Chủng loại tài sản	Số thẻ tài sản	Ngày đưa vào sử dụng	Serial number	Tình trạng tài sản
409	32	Thiết bị điện thoại IP Phone loại 3 cho nhân viên Cisco Mod	C100000017387	23/05/2018	FCH144198FR	Nhận bàn giao từ MHB năm 2015, quá cũ, lạc hậu công nghệ, không đáp ứng yêu cầu công việc
410	33	Thiết bị điện thoại IP Phone loại 3 cho nhân viên Cisco Mod	C100000017389	23/05/2018	FCH144198D9	Nhận bàn giao từ MHB năm 2015, quá cũ, lạc hậu công nghệ, không đáp ứng yêu cầu công việc
411	34	Thiết bị điện thoại IP Phone loại 3 cho nhân viên Cisco Mod	C100000017392	23/05/2018	FCH144198CG	Nhận bàn giao từ MHB năm 2015, quá cũ, lạc hậu công nghệ, không đáp ứng yêu cầu công việc
412	35	Thiết bị điện thoại IP Phone loại 3 cho nhân viên Cisco Mod	C100000017410	23/05/2018	FCH144198AN	Nhận bàn giao từ MHB năm 2015, quá cũ, lạc hậu công nghệ, không đáp ứng yêu cầu công việc
413	36	Thiết bị điện thoại IP Phone loại 3 cho nhân viên Cisco Mod	C100000017457	23/05/2018	FCH1430926Q	Nhận bàn giao từ MHB năm 2015, quá cũ, lạc hậu công nghệ, không đáp ứng yêu cầu công việc
414	37	Thiết bị điện thoại IP Phone loại 3 cho nhân viên Cisco Mod	C100000017500	23/05/2018	FCH1430918Y	Nhận bàn giao từ MHB năm 2015, quá cũ, lạc hậu công nghệ, không đáp ứng yêu cầu công việc
415	38	Thiết bị điện thoại IP Phone loại 3 cho nhân viên Cisco Mod	C100000017550	23/05/2018	FCH144198C6	Nhận bàn giao từ MHB năm 2015, quá cũ, lạc hậu công nghệ, không đáp ứng yêu cầu công việc
416	39	Thiết bị điện thoại IP Phone loại 3 cho nhân viên Cisco Mod	C100000017575	23/05/2018	FCH144197KH	Nhận bàn giao từ MHB năm 2015, quá cũ, lạc hậu công nghệ, không đáp ứng yêu cầu công việc
417	40	Thiết bị điện thoại IP Phone loại 3 cho nhân viên Cisco Mod	C100000017636	23/05/2018	FCH14419742	Nhận bàn giao từ MHB năm 2015, quá cũ, lạc hậu công nghệ, không đáp ứng yêu cầu công việc

TT	STT	Chủng loại tài sản	Số thẻ tài sản	Ngày đưa vào sử dụng	Serial number	Tình trạng tài sản
418	41	Thiết bị điện thoại IP Phone loại 3 cho nhân viên Cisco Mod	C100000017692	23/05/2018	FCH14279XC5	Nhận bàn giao từ MHB năm 2015, quá cũ, lạc hậu công nghệ, không đáp ứng yêu cầu công việc
419	42	Thiết bị điện thoại IP Phone loại 3 cho nhân viên Cisco Mod	C100000017695	23/05/2018	FCH14279XCA	Nhận bàn giao từ MHB năm 2015, quá cũ, lạc hậu công nghệ, không đáp ứng yêu cầu công việc
420	43	Thiết bị điện thoại IP Phone loại 3 cho nhân viên Cisco Mod	C100000017704	23/05/2018	FCH144198GO	Nhận bàn giao từ MHB năm 2015, quá cũ, lạc hậu công nghệ, không đáp ứng yêu cầu công việc
421	44	Thiết bị điện thoại IP Phone loại 3 cho nhân viên Cisco Mod	C100000017756	23/05/2018	FCH144198FT	Nhận bàn giao từ MHB năm 2015, quá cũ, lạc hậu công nghệ, không đáp ứng yêu cầu công việc
422	45	Thiết bị điện thoại IP Phone loại 3 cho nhân viên Cisco Mod	C100000017762	23/05/2018	FCH144197KF	Nhận bàn giao từ MHB năm 2015, quá cũ, lạc hậu công nghệ, không đáp ứng yêu cầu công việc
423	46	Thiết bị điện thoại IP Phone loại 3 cho nhân viên Cisco Mod	C100000017768	23/05/2018	FCH144198FX	Nhận bàn giao từ MHB năm 2015, quá cũ, lạc hậu công nghệ, không đáp ứng yêu cầu công việc
424	47	Thiết bị điện thoại IP Phone loại 3 cho nhân viên Cisco Mod	C100000017941	23/05/2018	FCH144197MM	Nhận bàn giao từ MHB năm 2015, quá cũ, lạc hậu công nghệ, không đáp ứng yêu cầu công việc
425	48	Thiết bị điện thoại IP Phone loại 3 cho nhân viên Cisco Mod	C100000017961	23/05/2018	FCH144198FD	Nhận bàn giao từ MHB năm 2015, quá cũ, lạc hậu công nghệ, không đáp ứng yêu cầu công việc
426	49	Thiết bị điện thoại IP Phone loại 3 cho nhân viên Cisco Mod	C100000018282	23/05/2018	FCH1441A16Z	Nhận bàn giao từ MHB năm 2015, quá cũ, lạc hậu công nghệ, không đáp ứng yêu cầu công việc

TT	STT	Chủng loại tài sản	Số thẻ tài sản	Ngày đưa vào sử dụng	Serial number	Tình trạng tài sản
427	50	Thiết bị điện thoại IP Phone loại 3 cho nhân viên Cisco Mod	C100000018485	23/05/2018	FCH1441979B	Nhận bàn giao từ MHB năm 2015, quá cũ, lạc hậu công nghệ, không đáp ứng yêu cầu công việc
428	51	Thiết bị điện thoại IP Phone loại 3 cho nhân viên Cisco Mod	C100000018488	23/05/2018	FCH144198B5	Nhận bàn giao từ MHB năm 2015, quá cũ, lạc hậu công nghệ, không đáp ứng yêu cầu công việc
429	52	Thiết bị điện thoại IP Phone loại 3 cho nhân viên Cisco Mod	C100000019129	23/05/2018	FCH14419876	Nhận bàn giao từ MHB năm 2015, quá cũ, lạc hậu công nghệ, không đáp ứng yêu cầu công việc
430	53	Thiết bị điện thoại IP Phone loại 3 cho nhân viên Cisco Mod	C100000019162	23/05/2018	FCH14389ZAL	Nhận bàn giao từ MHB năm 2015, quá cũ, lạc hậu công nghệ, không đáp ứng yêu cầu công việc
431	54	Thiết bị điện thoại IP Phone loại 3 cho nhân viên Cisco Mod	C100000019173	23/05/2018	FCH14309233	Nhận bàn giao từ MHB năm 2015, quá cũ, lạc hậu công nghệ, không đáp ứng yêu cầu công việc
432	55	Thiết bị điện thoại IP Phone loại 3 cho nhân viên Cisco Mod	C100000019190	23/05/2018	FCH144197F3	Nhận bàn giao từ MHB năm 2015, quá cũ, lạc hậu công nghệ, không đáp ứng yêu cầu công việc
433	56	Thiết bị điện thoại IP Phone loại 3 cho nhân viên Cisco Mod	C100000019203	23/05/2018	FCH144197LN	Nhận bàn giao từ MHB năm 2015, quá cũ, lạc hậu công nghệ, không đáp ứng yêu cầu công việc
434	57	Thiết bị điện thoại IP Phone loại 3 cho nhân viên Cisco Mod	C100000019206	23/05/2018	FCH1430920C	Nhận bàn giao từ MHB năm 2015, quá cũ, lạc hậu công nghệ, không đáp ứng yêu cầu công việc
435	58	Thiết bị điện thoại IP Phone loại 3 cho nhân viên Cisco Mod	C100000019229	23/05/2018	FCH1430921X	Nhận bàn giao từ MHB năm 2015, quá cũ, lạc hậu công nghệ, không đáp ứng yêu cầu công việc

TT	STT	Chủng loại tài sản	Số thẻ tài sản	Ngày đưa vào sử dụng	Serial number	Tình trạng tài sản
436	59	Thiết bị điện thoại IP Phone loại 3 cho nhân viên Cisco Mod	C100000019237	23/05/2018	FCH1430919U	Nhận bàn giao từ MHB năm 2015, quá cũ, lạc hậu công nghệ, không đáp ứng yêu cầu công việc
437	60	Thiết bị điện thoại IP Phone loại 3 cho nhân viên Cisco Mod	C100000019366	23/05/2018	FCH1441971A	Nhận bàn giao từ MHB năm 2015, quá cũ, lạc hậu công nghệ, không đáp ứng yêu cầu công việc
438	61	Thiết bị điện thoại IP Phone loại 3 cho nhân viên Cisco Mod	C100000019373	23/05/2018	FCH14419750	Nhận bàn giao từ MHB năm 2015, quá cũ, lạc hậu công nghệ, không đáp ứng yêu cầu công việc
439	62	Thiết bị điện thoại IP Phone loại 3 cho nhân viên Cisco Mod	C100000019399	23/05/2018	FCH1429991V	Nhận bàn giao từ MHB năm 2015, quá cũ, lạc hậu công nghệ, không đáp ứng yêu cầu công việc
440	63	Thiết bị điện thoại IP Phone loại 3 cho nhân viên Cisco Mod	C100000019686	23/05/2018	FCH143092HD	Nhận bàn giao từ MHB năm 2015, quá cũ, lạc hậu công nghệ, không đáp ứng yêu cầu công việc